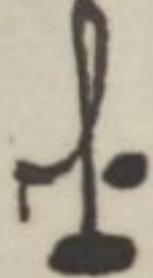


80

Indoch



ÉE DE L'OCCIDENT

ÉQUE DE TRADUCTIONS

le Résident Supérieur RENÉ ROBIN

M. ÉMILE VAYRAG et M. NGUYỄN VĂN-VĨNH

# TỤC-CA-LỆ

(TURCARET)

Hài-kịch của LESAGE tiên-sinh  
là người làm truyện Gil-Blas  
de Santillane soạn ra

NGUYỄN VĂN-VĨNH diễn quốc-âm

DÉPOT LEGAL  
• INDOCHINE •

FASCICULE I

N°

13943

HANOI

EDITIONS DU TRUNG-BẮC TÂN-VĂN

1930

7





# LA PENSÉE DE L'OCCIDENT

Bibliothèque de Traductions

Fondée par :

M. le Résident Supérieur  
RENÉ ROBIN

Dirigée par :

MM. ÉMILE VAYRAC  
et  
NGUYỄN-VĂN-VĨNH

# TỤC-CA-LỆ

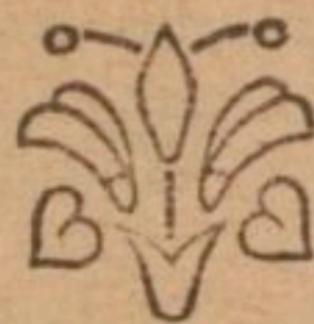
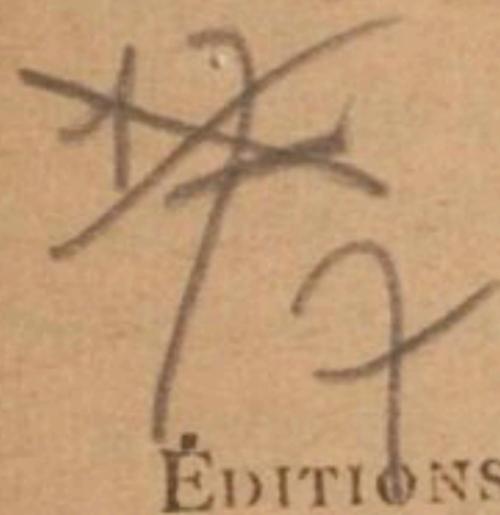
(TURCARET)

HÀI-KỊCH CỦA LESAGE TIỀN-SINH  
(là người làm truyện Gil-Blas de Santillane)  
soạn ra

NGUYỄN-VĂN-VĨNH

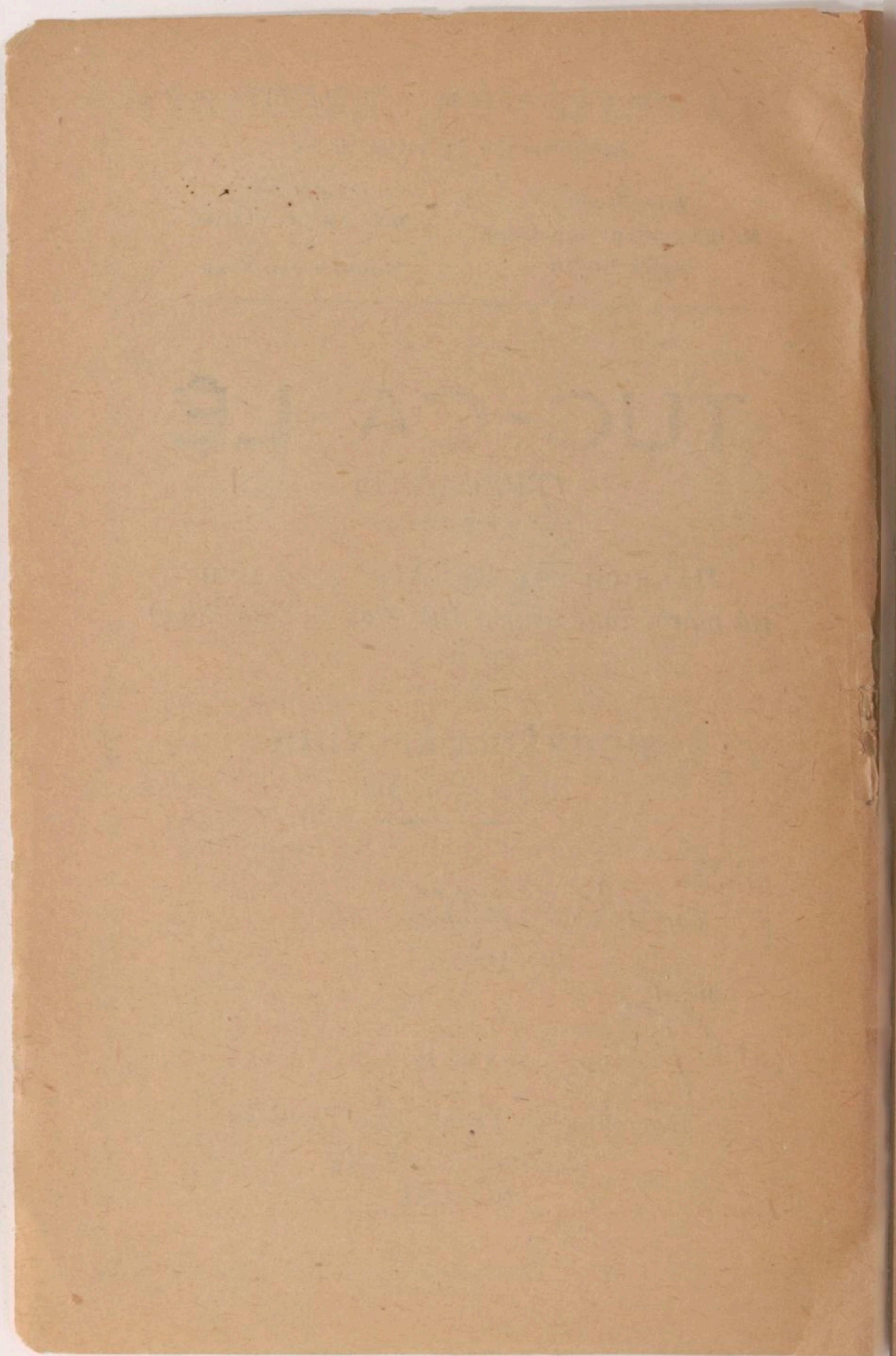
diễn quốc-âm

go'wach.



1929

—  
ÉDITIONS DU TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN  
68, Rue Jules-Ferry  
HANOI



## TƯA

DEPOT LEGAL  
© INDOCHINE ©

N<sup>o</sup> 13943

Lịch-truyện Le Sage tiên-sinh thì đã kể ở đầu truyện Gin Ba-la rồi. Các ngài đọc sách, hẳn ai cũng biết cái văn nhạo đời của tiên-sinh ở trong bộ Gin Ba-la. Nay tôi lại lục ra một bài diễm-kịch này của tiên-sinh. Lối văn bỉ-báng đời ấy mới lại là độc-địa; độc-địa đến nỗi khi tiên-sinh sắp đem ra diễn trên sân khấu, có nhiều kẻ chạm nọc phải đến van-lay xin chịu nhiều tiền cho tiên-sinh, để tiên-sinh dừng cho diễn.

Số là tiên-sinh thời ấy gặp phải buổi phong-tục bại-hoại, nhân-tâm nham-hiem, những kẻ đê-tiện làm nên giàu-có, hay ỷ của mà làm nhiều điều thắt-đức, thế-tục ấy đâu nước nào cũng đã trải qua. Tiên-sinh khinh ghét đời mà làm ra bài hài-kịch này, để tả nhân-tình thế-thái một thời. Có kẻ hép suy thì bảo rằng không nên dịch, nhưng dịch-giả nghĩ chín, thì tưởng cũng là một truyện răn đời. Trong xã hội ta đương lúc này rất nên có những thí-văn ấy.

Nghĩa-lý cả bài tuồng này, tóm lại ở một câu nói của thằng Phòng-tinh, là đíra ở nhà vũng-sĩ, khi nó nói với chủ nó rằng: « Thằng trò nhà ta xâu-xé một mụ điếm-dàng; mụ điếm-dàng lại bóp cổ mồ họng một gã nhà buôn, gã nhà buôn ấy lại cướp của nhà buôn khác. Thành ra một cuộc gian-dối quanh nhau rất

“*Đức cười.* » Mụ điểm-đàng nói chuyện đó là một vị nam-túrc phu-nhân, lai-lịch không ai được rõ lắm, người đâu trơ-tráo lạ đời, một mình khéo dãi hai người cùng say ! Hai người say mê gái ấy, một là chàng Tục-ca-lê, thật tình đắm-đuối, nhà lại có cửa, bao nhiêu tiền cũng chịu mất ; hai là chàng vũ-sĩ kia, là chỗ bạn tri-kỷ của má-hồng này, cũng một đời đàn ông mạt kiếp, giả yêu đương người ta mà bòn láy trăm nghìn. Vả mụ cũng là một gái khôn-ngoan, chiều cả hai thì chiều, mà lòng cũng đã quyết cuộc trăm năm chưa phải nơi định được bên nào cả. Trong ba vai tuồng ấy thì người đáng ghét ít nhứt, có lẽ lại là gã Tục. Gã vốn là người tàn-nhân, làm nên giàu-có, bóp cổ mồ họng người ta, cho vay một vốn bốn lăm nên có tư-bản ; vậy mà trời xui ở ác gặp ác, lại đi làm quen ngay với bọn này, bụng-dạ nó nham-hiem không kém gì mình, mà nó lại khôn hơn mình một chút, say mê nó, để nó lừa, nó dõi, nó kéo, nó lôi, nó vặt lông, nó bóp cổ, trăm vành trăm vẻ, khiến cho người xem truyện ai cũng phải khinh phải ghét, mà khinh ghét nhưng cũng lại thương tình.

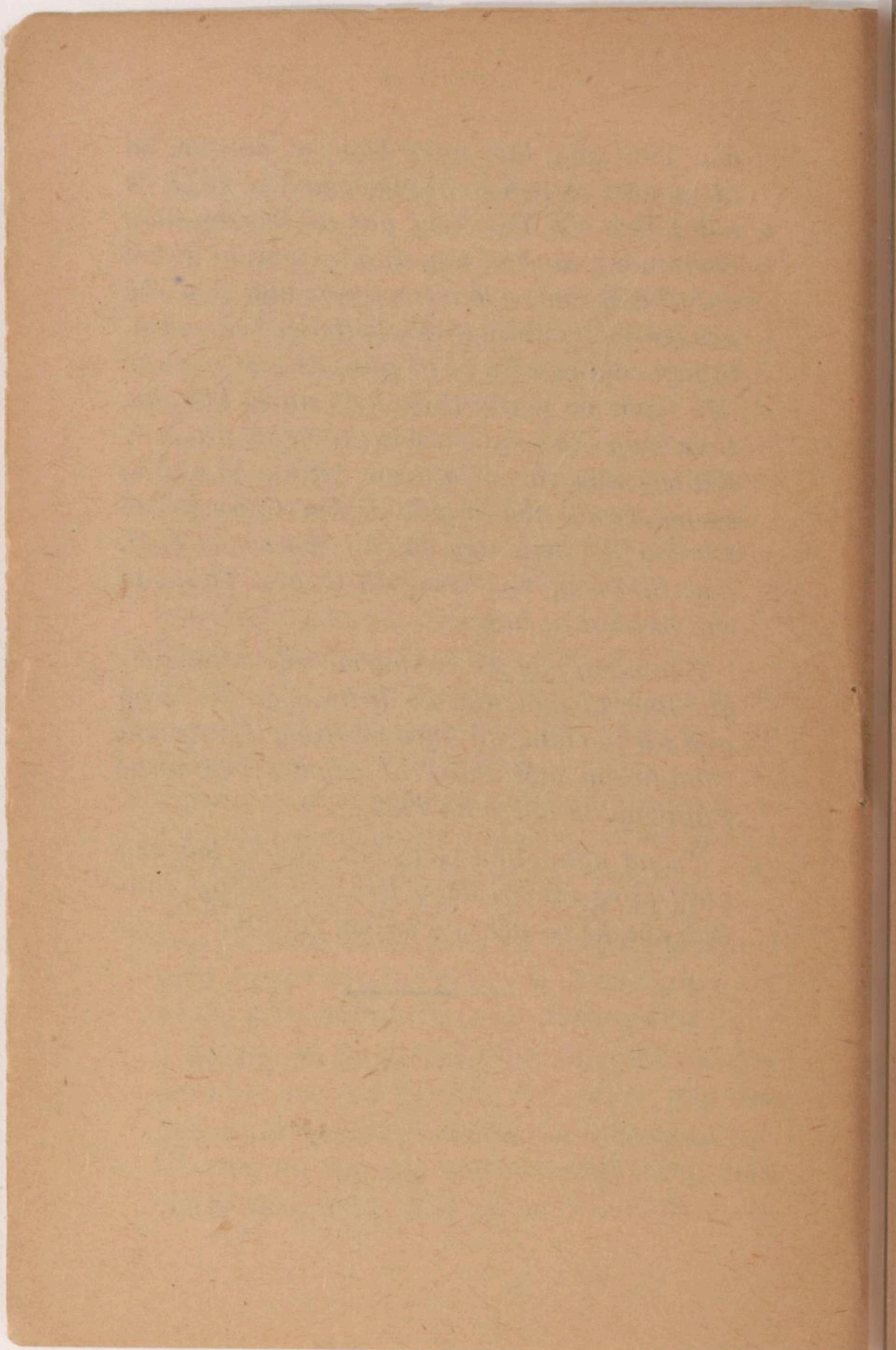
Ba người ấy là ba vai chính. Còn có mấy vai nữa, tác-giả tả cũng thẩn-tình, như vai Võ-vết, là người tin-cản của lão Tục-ca-lê, chủ bảo sao, thì làm vậy, thật là một vị hung-thần của vị hung-thần. Như vai mụ Gia-cộp, là chí

của Tục lang, làm nghề bán vải bán áo, lại kiêm-quản chức bà mai ; vai mụ Tục-ca-iè, là chính-thất của Tục lang, phụ-nữ thường tình, ghen-tuông là thói, nay đi bắt, mai lại đi bắt anh chàng, làm ra lầm trò ngược mắt. Sau nữa đến vai thằng Phòng-tinh, là thằng ở cửa vũng-sĩ, là một cái tiêu-biểu kẻ vũ-phu, đê-mat mà làm nên, làm cho người thiển-kiến nhiều khi phải than rằng câu ác giả ác bao là câu nói dối đời. Kết cục duy có nó là được hưởng cả những sự ngông đại của lũ gian-ác kia. Cho nên câu kết bài hài-kịch này là câu của nó : « Thôi, nay thời-vận Tục công đã là hết. Thời-vận của ta khởi từ nay ».

Bài tuồng này rất vui mà vui cay-đắng, tác-giả thật là một nhà có lịch-duyệt, tài riêng một lối tả chân, đã khéo vẽ trong văn-lự cái chân-tương một thời rất suy-đồi bên nước Đại-pháp, là hồi năm 1709.

Trong nghề diễn-kịch, bài này là bài thứ nhất tả rõ cái oai đồng tiền, và những tính-tình của kẻ có tiền mà không có đức.

---



# TỤC-CA-LỆ

(TURCARET)

HÀI-KỊCH CỦA LESAGE TIỀN-SINH  
(là người làm truyện Gil-Blas de Santillane)  
soạn ra

NGUYỄN-VĂN-VĨNH  
diễn quốc-âm

HỒI THÚ NHƯỚT  
KỊCH THỦ I  
NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, CON MA-RI-NA THỊ-TÌ

M. --- Lại hai trăm đồng hôm qua nữa.

N. --- Thôi, mày đừng mỉa tao nữa đi,  
mày...

M. --- Thưa bà, con không tài nào nhịn  
nói được. Bà ăn ở một cách ngược đời, khó  
chịu quá!

N. --- Con này...!

M. --- Thưa bà, bà làm con không thể nhìn  
được.

N. --- Thế thì mày muốn tao làm thế nào  
bây giờ? Tao có phải là người chắt-bóp  
được đâu?

M. --- Xin bà chắt-bóp cho, thì khí quá.  
Vậy mà con xem chừng bà không chắt-bóp  
cũng không xong.

N. — Sao vậy ?

M. --- Thưa bà, quan đại-tá nhà ta, là người  
ngoại-quốc, ngài tử-trận tại đất *Phi-lăng* năm  
ngoái. Khi ngài ra tòng-chinh, ngài để lại  
cho bà được ít nhiều tiền bạc, thi bà đã tiêu  
hết, chỉ còn trọi có chút đồ bày-biện trong  
nhà. Phúc làm sao bà lại gấp ngay được  
ông *Tục-ca-lệ* ! Nếu không thi đồ-đạc chắc  
cũng phải bán rồi. Có thể không, thưa bà ?

N. --- Nào tao có cãi mày câu ấy đâu ?

M. --- Lão *Tục-ca-lệ* này là một người xấu  
tính, tuy rằng bà định lấy lão, mà lão cũng  
đã hẹn lấy bà, nhưng bà không ưa. Vả *Tục*  
*công* cũng không vội thi-hành lời ước, để  
cho bà chờ-đợi mà chẳng nóng lòng, bởi  
vì ngày nào ông cũng có quà có cáp, có đồ  
biểu-xén đáng của. Những câu ấy thi con  
không dám trách chi bà, duy có một điều là  
chướng-ngược, con không nhịn được, là sao  
bà lại đi rước người vũ-sĩ kia, cờ-bạc quanh  
năm, hò bà bóc-lột ông lái nọ được đồng nào,  
gã kia lại đem nướng hết. Chẳng hay rằng  
bà định làm gì với người vũ-sĩ đó ?

N. — Ta muốn giữ người ấy làm bạn tri-  
kỷ. Ta lại không được có bạn nữa hay sao ?

M. — Thưa bà, bà muốn dùng ai làm bạn thì bà dùng, con dám bảo sao Nhứt là những thứ bạn để làm nơi bất-đắc-dĩ. Như ông vū-sī này, về sau muôn một ông Tục-ca-lệ tôi có khuất đi, bà lấy quyết là cũng được, bởi vì ông vū-sī này không phải là một ông vū-sī đã quyết một niềm không vợ, để chuyên một đạo độ thế cứu dân. Ông vū-sī này là ông vū-sī ở Ba-lê, chỉ lấy bàn bạc làm chỗ chiến-trường.

N. --- Mày nói vậy, chứ tao tưởng ông ấy là người tốt-nết lắm.

M. --- Thưa bà, cứ ý ngu của con thì ông ấy là người đại gian-ác. Những cách ông ấy mặn-mà ngoài mặt, những lời khéo nói mặt đường, cái bộ mặt làm ra ân-cần tử-tế, con tưởng toàn là những cách làm trò. Có một điều làm chứng rằng con nghĩ như thế không sai, là thằng Phòng-tinh đi hầu vū-sī, không có nói nửa lời xấu chủ bao giờ.

N. --- Lạ thay là cái tang-chứng của mày ! Như vậy thì mày cho là thế nào... ?

M. --- Thưa bà, như thế nghĩa là thầy tờ nhà nó cùng là một đồ gian-ác, đồng-tinh với nhau mà đối bà. Vậy mà bà đã quen lâu như thế, hãy còn mắc mẹo nó ư ? Ấy chẳng qua là bởi từ khi quan đại-tá con mất đi đến giờ, có vū-sī đến gần-gùng xin lấy trước. Bà **cho** **thế** là tình thật, để gã từ ấy đến giờ

ra vào nhà bà tự-do quá đỗi, tiêu tiền của bà  
tự-tiền như là tiêu tiền riêng của mình vậy.

N. --- Phải, ngày quan đại-tá mới mắt, vū-sī ân-cần thăm hỏi đến tao như thế, tao cũng  
có động lòng. Đáng lẽ tao nên thử lòng  
người rồi hãy tin mới phải. Giờ con trách  
tao khi cả tin người, tao cũng cho con là  
phải.

M. --- Thưa bà, hễ bà không tống-khứ hải-  
hà lão di, thì con còn nói ngày bà mãi. Bà  
có biết như thế này mãi, thì rời ra làm sao  
không?

N. --- Thi rời ra làm sao?

M. --- Thưa bà, cứ thế mãi tất rời *Tục công*  
cũng biết bà có tình riêng với vū-sī. Khi  
*Tục công* đã biết thế rồi, thì chắc hẳn hết  
quà trưa biếu sớm, chắc hết thê-hải minh-  
sơn, cùng rời bà phải đến lấy vū-sī, thì thật  
là một điều không may cho cả đôi người.

N. --- Con nghĩ thế, bà nghe cũng phải, để  
rời bà liệu nghe con.

M. --- Lạy bà, xin bà nghe con. Người ta  
phải biết lo mai hậu. Dương lúc kiếm tiền  
còn dẽ, xin bà gây-dựng lấy cơ-đồ. *Tục công*  
chưa cưới bà về, thì ông cho gì, xin bà hãy  
giữ lấy. Ví dù muôn một về sau, ông có sai  
lời hẹn, thì đầu miệng đời có mai-mỉa, bà  
cũng dành một mối an tâm, cửa-cải săn,  
thiếu gì nơi dòm-dở. Bấy giờ thì nào nhà

qui-phái, nào khách vương-tôn, ai nấy cũng  
vội-vàng xin đến làm chồng mà sửa lại cho  
bà cái danh-giá mới.

N. --- Thôi thì bà nghe con. Bà quyết phen  
này từ vũ-sĩ, kéo nũa nó bón hoài, bà đến  
cung hết thật.

M. --- Nếu vậy may! Bà con đã mở mắt,  
công chuyện chắc nên hay. Xin bà cứ một  
lòng chiều-chuộng Tục công, một là để khiến  
ông phải lấy, hai nũa là duyên kia có phụ,  
bạc này cũng ở tay ta. Trong lưng đồng tiền  
đã sẵn, thôi thi ngựa ngựa xe xe, vàng đeo  
đầy cổ, cửa nhà sang-trọng, đi đến đâu người  
ta nghiêng cổ quay đầu. Dẫu có đứa nào ngứa  
miệng, đem câu chuyện cũ mỉa-mai, lâu cũng  
mỗi mồm không nói nũa. Dần dần quên dứt  
chuyện xưa. Bấy giờ thì thói đời chỉ biết bè  
ngoài, vô số kẻ bảo dòng sang chính-phái.

N. --- Ủ, ừ, con nói phải. Bà quyết lòng  
nghe. Thế từ đây tổng vũ-sĩ về, không mở  
cửa cho vào đây nữa. Những khi kêu túng  
nhỡ, mặc kệ chẳng thừa tiền, cờ bạc phải  
canh đen có đến xin tiền trả, thì bà thay  
kệ gã. Thừa bạc chẳng trả cho.

M. --- Thưa bà, thằng hầu vũ-sĩ đã đến  
kia. Xin bà lạnh-lùng mà nghe chuyện. Thế  
là bà khởi sự thi-hành cái mưu khôn con  
dâng mách đó; thưa bà ạ.

N. --- Con để vậy bà làm.

## KỊCH THỦ II

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, MA-RI-NA, PHÒNG-TINH

Ph. (*Nói với Nam-tước phu-nhân*). --- Bẩm  
lạy bà, ông con sai đến kính thăm bà, và  
chúc bà mạnh-giỏi.

N (*Ra dạng lạnh-lùng*). --- Ừ được, về nói  
với ông tao cảm ơn.

Ph. (*Nói với Ma-ri-na*). --- Tôi xin chào cô  
*Ma-ri-na* ạ.

M. (*Làm bộ khùng-khỉnh*). --- Chẳng dám.

Ph. (*Đưa một phong thư cho phu-nhân*). --- Bẩm bà, ông con sai con đem sang đưa  
bà một phong thư, có chuyện chi cần-kíp  
lắng.

M. (*Nói thăm với chủ*) --- Bà đừng cầm.

N. (*Cứ cầm lấy*). --- May cứ để tao nhận  
lấy, bóc thư xem phỏng có thiệt gì.

M. (*Nói thăm với chủ*). --- Trời ơi, cái thó-  
mách đại thay !

N. (*Đọc thư*). --- « Mình ơi, có một vị bá-  
tước phu-nhân vừa gửi cho tôi cái tượng-  
hình này. Tôi lại xin gửi cho mình để xem  
xong vứt vào sọt rác. Vậy là tôi thi bỏ mọi  
người cho một mình mình, nhưng nói để  
mình biết mà thôi, chứ kể thì không dám kể.  
Tôi lúc nào cũng mê-mệt vì mình, còn có thì  
giờ đâu nữa mà thất-tiết với mình. Thôi, nói  
ít tình nhiều, mình tha lỗi cho tôi bức thư

*ngắn-ngủi. Số là tôi đương gấp buổi khó-khăn, lòng còn bối rối. Tôi vừa canh đèn, thua nhẵn cả tiền rồi. Còn nữa đã có thẳng Phòng-tinh thay lời tôi nói để mình hay. »*

M. (*Nói to với Phòng-tinh*). --- Tiền đã thua hết, lại còn gì nữa.

Ph. (*Nói với M.*). --- Còn nữa là nghĩa thế này: Hôm qua bà cho ông tôi vay hai trăm bich-tôn, với ông tôi trong túi cũng có ít tiền nữa, thì đã thua ráo. Ông tôi lại thua chịch mất một nghìn đồng ê-cunu nữa. Đó là chỗ còn nữa. Ông tôi là người hay chữ, đã hạ bút viết, tất là có nghĩa, chứ không bao giờ thừa chữ nào cả. Nhứt tự bất khả tàng. Nhứt tự bất khả giảm.

N. (*Hỏi Phòng-tinh*). --- Vậy cái hình đâu?

Ph. (*Đưa cái hình ra*). --- Thưa bà, đây.

N. --- Sao xưa nay tao không nghe ông mày nói chuyện với tao về vị bá-tước này bao giờ cả?

Ph. --- Bầm bà, người ấy ông tôi không có ý gì mà chim được, cho nên ông tôi cũng không tưởng đến mà nói với bà. Số là hôm nọ thầy trò vào sòng đánh bạc, mà gặp phu-nhân, quen nhau từ đó.

M --- Thế thi bá-tước ấy là một vị bá-tước Sòng-bạc đó.

PH. --- Phu-nhân đến gạ ông con. Ông con nhânh khi vui tính cũng đùa mà đáp lại đôi lời. Phu-nhân tưởng là thật, từ đó đem lòng dan-diu. Sáng hôm nay gửi hình lại cho ông con. Thầy trò không ai biết tên cả.

M. --- Tôi đánh cuộc rằng bá-tước phu-nhân ấy là một mụ người đất Nô-môn nào đó. Ý chừng cả họ góp nhau tiền lại để cho mụ ra ở Ba-lé, mượn màu son phấn mà đánh lừa con đen. Có chút lưỡng vốn, thỉnh thoảng vào sòng may ra dậy hóa, mà chẳng may ra thì gạ-gãm mấy nhà bạc đỗ, theo dom ăn tàn.

PH. --- Điều ấy thực hư thế nào, ông tớ không biết mà tớ cũng không hay.

M. --- Thầy tớ nhà anh lại còn kém-cạnh gì mà chẳng biết. Nào phải là những tay khờ-dại mà bỏ miếng ngon.

PH. (*Nói với Nam-tước*). — Thưa bà, đêm qua con đã tưởng là đêm sau cùng của vũ-sĩ. Ông con về đến nhà, ngồi đánh phịch xuống ghế, nhang đất chửi trời. Kẽ những nước bạc đen lạ-lùng, đen cay-đắng. Bạc thua một nước. Bên chín bên mười; ông con cứ thế mà phàn-nàn cả đêm, nói dơ, văng tục. Con tưởng chuyện này dẽ ông con tự-tử.

N. (*Nhin cái hình mà nói*). — Vậy thế con đã nom thấy mặt người này chưa? Chân tướng đẹp hơn trong ảnh chứ?

Ph. — Thưa bà, không. Hình vẽ hơi tôn  
nét mặt. Ở ngoài đâu được thế này. Bà coi  
ngay như đây, hình-dạng đã không đều  
khoảng. Nhưng được một vẻ mặn-mà... Con  
thấy ông con cuồng dại lên như thế, thi con  
cũng đã hết sức khuyên can. Sau con lại  
nghĩ, phàm nhà đánh bạc thua, kêu trời to  
tiếng hình như cũng đỡ cơn đau tiếc của.  
Nên chi con để vậy cho ông con chửi bậy,  
cho nó giải phiền.

N. (*Vẫn nhìn cái hình*). — Người này  
chừng bao nhiêu tuổi?

Ph. --- Con không được biết chắc lắm. Vì  
người này nước da đẹp quá, nhìn hình-dung  
mà đoán tuổi, có lẽ làm đến vài mươi.

M. --- Thế thì tuổi mụ năm mươi là ít.

Ph. --- Con cũng đồ ngần ấy, bởi vì nhìn  
mặt mà tróc, chừng chỉ độ ba mươi ---  
Thưa bà, ông con làm àm lên như thế một  
hồi lâu, rồi nghĩ một lát, nghĩ chán lại đâm  
khùng, rồi thét con lấy súng.

N. --- Thét lấy súng! Ông mày thét lấy  
súng!

M. --- Xin bà chờ lo. Ông ấy không tự-tử  
đâu, bà ạ. Ông ấy không tự-tử.

Ph. --- Thưa bà, ông con thét lấy súng.  
Con không đưa súng thì ông con lại tuốt  
gươm ra.

N. --- Trời đất ơi! Thế ông mà phải thương à!

M. --- Thưa bà không, bà không sợ. Đã có anh Phòng-tinh này, anh ấy ngăn đi, chứ ai dè cho ông tự hại, mà bà lo sợ.

Ph. --- Có thể. Con vội-vàng ôm ngay lấy ông con, con vừa kêu vừa khóc, con vừa can rằng: « Ông ơi ông, ông làm chi thế? Ông làm như vậy, chẳng ra quá giới-hạn cái đau thua bạc ư ông? Ví dù tại một canh đen, mà đến nỗi ông không thiết gì tinh-mệnh đi nữa, thì ông cũng còn phải vì ai sống lại ở đời kia chứ. Sao ông nỡ dè Nam-tước phu-nhân tôi phải nỗi thảm-sầu thương-tiếc, a ông? Từ trước đến nay, kể đã mấy phen phu-nhân cứu-giúp ông rồi. Con nói thế, rồi con lại tự-tiện nói thêm một câu đặt-dề, gọi là dể người cơn giận ông con: Ông ơi, mà phu-nhân đã giúp ông được bấy nhiêu lần, chắc hẳn lần này phu-nhân cũng giúp...

M. (Nói nhỏ). --- Thầy tờ nhà mà điêu thật!

Ph. --- Con lại bảo ông con rằng: Vả chẳng canh vừa rồi ông thua bất quá nghìn đồng. Tục công lุง to cật khỏe, thêm vác nặng còn con ấy nữa, tưởng cũng chưa sao.

N. --- Con nói thế thì ông con bảo thế nào?

Ph. --- Thưa bà. Nghĩ thế mới biết cái oai của sự hi-vọng là to thật! Con vừa nói thế,

thì ông con đê yên cho con giằng lấy gươm  
như bõn. Rồi ông con đi nằm. Nằm được  
một lát thì ngủ say.

M. --- Tội-nghiệp cho vū-sī nhỉ ?

Ph. --- Nhưng đến sáng nay, ông con ngủ  
đãy giấc trở dậy, thi lại nhớ nỗi buồn. Con  
đã đem cái hình bá-tước phu-nhân này mà  
giơ ra trước mắt, mà cũng không thấy ông  
con hết muộn. Ông con bèn sai ngay con lại  
đây, trình bà để xem thế nào, ông con đương  
chờ con về mà liệu thân đó. Vậy thế thưa  
bà bây giờ con về, còn bẩm ông con làm  
sao đây ?

N. --- Con về con nói ông cứ tin-cậy ở tao.  
Tiền mặt dầu tao không có sẵn... (*Vừa nói  
vừa rút nhẫn kim-cương*).

M. --- Kia bà, sao bà dễ tin người như vậy ?

N. (*Lại đeo nhẫn vào*). --- Con về con nói  
bà thấy ông thua, bà cũng cảm tình thương  
hại, nghe không ?

M. (*Nói với Ph.*). --- Anh nói giúp cả tôi  
cũng giận hộ cho ông, nhé.

Ph. --- Nếu vậy thì ông con phẫn chí không  
biết thế nào mà nói được. (*Lâm-bẩm một  
mình*): Tiên-nhân nhà con ranh này !

N. --- Con về, con nói bà cũng chia buồn  
một nỗi.

M. --- Anh ơi, tôi cũng vì ông mà đau lám.

PH. (*Nói với Nam-tước*). --- Nếu vậy, từ nay thôi đã thôi rồi. Không bao giờ bà còn thấy mặt ông con nữa. Ông con là người khé-khai, nợ kia chẵng trả, thân nàyắt phải lánh xa. Con xin về nói lại với ông con, dặng lát nữa thuê xe trạm mà đi cho thoát.

N. (*Nói với con ở*). --- Đi xe trạm đó.

M. (*Nói với chủ*). --- Thưa bà, không lo, tiền đà thua ráo, lấy chi trả tiền xe trạm.

PH. --- Thôi, con lạy bà, ông con và con xin vĩnh-biệt bà từ đây.

N. (*Lại rút nhẫn*). --- Thong-thả con.

M. (*Nói với Ph.*). --- Thôi, anh cứ về, bẩm lại ông như thế, mau.

N. --- (*Nói với con ở*). --- Con ơi, bà không nỡ quyết lòng bỏ được vũ-sĩ. (*Rút nhẫn ra cho thẳng Ph.*) Đây, con cầm hạt ngọc này về. Giá nó đáng năm trăm bích-tôn đấy, con à. Tục công vừa mới cho bà. Con khá đi cầm đâu túc-khắc, lấy tiền về trang-trải cho ông, kéo dẽ vậy ông mày cực quá, nghe!

PH. --- Lạy bà, con nhờ lượng bà mà phen này về cải-tử hoàn-sinh được cho ông con đây. Ma-ri-na ơi, rồi tao cũng bẩm hộ cho mày để ông tao biết rằng mày thương ông quá. (*Đi ra*).

M. --- Thật là hai thầy trò thẳng bợm, khéo ở với nhau lắm nhỉ!

KỊCH THƯ III  
NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, MA-RI-NA

N. --- Mày lại sắp đay-nghiến tao bây giờ  
đó, phải không Ma-ri-na...?

M. --- Thưa bà, không ạ. Con đâu có dử  
hơi mà nói bà nữa. Ngâm cho cùng thi của  
bà đến như nước chảy vào, phỏng có can-  
dự gì đến con mà con được nói. Đó là công  
việc của bà, đó là công việc của nhà bà.

N. --- Con ơi, con nên thương-hại cho bà  
nhiều, mà nên trách bà ít, con ạ! Nào phải  
là bà được tự-ý mà làm cái gì đâu. Bà làm  
như thế, chẳng qua là bà chịu một cái súc  
gi thiêng-liêng nó giun-giủi, chẳng hay vũ-  
sĩ với bà kiếp trước có nợ gì nhau, mà  
sinh ra như thế. Bà muốn cưỡng mà không  
cưỡng nổi.

M. --- Chết nỗi! bà mà cũng có nữ-nhi  
thường tình như vậy ư? Con xin nói bà hay.  
Những thói mê trai như thế, là thói nhà lê-  
thử, đó bà.

N. --- Con nói không công chút nào cả.  
Vũ-sĩ đã vì ta mà chịu thiệt biết bao, ta lòng  
nào nỡ phụ?

M. --- Cái thiệt mới to làm sao! Bà ơi, sao  
bà thật-thà như vậy? Cái hình này chẳng  
qua là một cái hình người nhà nó. Có lẽ là  
hình bà nội nó cũng nên.

N. (*Nhìn lại cái hình*). --- Không phải. Tao nom cái mặt này hình như tao có quen. Mặt này là mặt mới, chứ không phải mặt người xưa.

M. (*Cầm lấy cái hình mà nhìn*). --- Khoan, khoan... À! chính phải rồi. Con mụ này là con mụ béo lăn béo lóc, không biết ở tỉnh nào lên, bà con ta mới gặp ba hôm nay ở cuộc nhảy đầm. Mụ hôm ấy đeo nạ, để người đồng tịch lạy mãi mới chịu mở nạ ra, khi mở rồi thì không ai quen hết.

N. --- Phải. Phải rồi. Nếu vậy mụ cũng không xấu.

M. (*Lại cầm lấy cái hình*). --- Người này cũng một lối người với ông Tục-ca-lệ đây. Nhưng nếu phải tay tần-tảo lăm tiềng, thì chắc vũ-sĩ đã khônug thi bỏ đi vì bà như thế đâu, bà khá tin con.

#### KỊCH THỦ IV

**NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, PHA-LA-MĂNG, MA-RI-NA**

N. --- Im đi mày! Thằng hầu ông Tục-ca-lệ nó vào kia.

M. (*Nói nhỏ với chủ*). --- Gã này thì nên tiếp dãi. Bao giờ nó cũng chỉ đem cho bà được những tin lành. Tay nó mang cái gì kia. Hắn Tục công lại gửi quà nào sang đó.

PHA-LA-MĂNG (*Dâng một cái trap nhỏ cho phu-nhàn*). --- Thưa bà, ông con gọi là có cái quà mọn xin bà thâu nhận lấy cho. Ấy ! cô Ma-ri-na, tôi chào cô.

M. --- Chào anh. Tôi thấy anh sang bao giờ tôi cũng vui lòng, hơn là thấy cái thẳng Phòng-tinh xấu nọ.

N. (*Giơ cái trap cho con ở coi*). --- Này, con thử nom cái trap đẹp biết chừng nào ; chạm khéo quá !

M. --- Xin bà mở ra cho con coi. Con dẽ dành tiếng khen mà khen vật dụng trong trap. Con dám đánh cuộc rằng cái dụng trong trap lại còn vui mắt cho bà hơn cái trap.

N. (*Mở trap ra*). --- Trời ơi ! cái gì vậy ? Ô này ! một cái đơn đi lấy tiền, kiển tự giao ngân. Qui-báu quá !

M. - Bao nhiêu, thưa bà ?

N. --- Một vạn ê-cưu.

M. --- (*Nói nhỏ một mình*). --- May ! Vậy là kéo lại được cái nhẫn rồi !

N. --- Lại còn cái giấy gì nữa này ?

M. --- Cũng kiển tự giao ngân chứ, thưa bà ?

N. --- Không. Đây là một bài thơ của Tục công tặng tao.

M. --- Ô ! Tục công làm thơ nữa ư ?

N. (Đọc) --- « Thư đê Kiều nương. Tứ tuyệt ». Vậy ra ta là Kiều nương. Y vịnh bốn câu thơ mà xin ta thâu-nhận lấy cái bức văn xuôi kia.

M. --- Lạy bà, bà đọc con nghe. Nhà văn-sĩ làm được văn xuôi tốt thế hẳn thơ cũng bay lảm !

N. --- Đây, con nghe (Ngâm) :

*Kiều-nương nhận thư này,*

*Tin vui lòng long ngây :*

*Hương lửa một niềm chẳng chút khuây.*

Nhị tam như lục, rõ như bày ! (1)

M. --- Cha mẹ ôi ! từ cao biết chừng nào !

N. --- Mà văn cũng hay thay ! Thế mới biết chí-khi người ta hiện ra trong ngôn-ngữ...  
Thôi con bưng cái tráp này vào trong phòng bà.  
(*Ma-ri-na đi vào*).

## KỊCH THỦ V

### NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, THẮNG PHA-LA-MĂNG

N. --- Tao phải cho mi chút-dỉnh mới phải chứ. Nay, mi ra hàng uống rượu chúc thọ cho tao, nghe.

1. Nguyên văn, tác-giả có ý tả người trọc-phú mà cũng khoe tài ngâm vịnh, cho nên thi tứ không dùng những lời tân-kỳ. Vậy dịch-giả cũng phải theo nguyên văn, cho hợp khẩu văn.

PHA. --- Bà bảo, con xin vâng. Để con ra uống một chai rượu thật ngon mà mắng bà đây.

N. --- Phải, mời anh.

PHA. --- Lạy bà, khi con ở hầu ông nghị-viên con trước, thì con ăn uống thật dẽ-dãi. Từ khi con được vào hầu ông con đến giờ, con sinh ra ăn uống khó-khăn quá đỗi.

N. --- Ủ ! muốn luyện-tập cho sành miệng, không đâu cho bằng vào ở nhà người lâm bắc.

### KỊCH THÚ VI

#### CON MA-RI-NA LẠI VÀO

PHA. (*Nóm thấy chủ ở ngoài vào*). --- Thưa bà, ông con đã vào kia. (Đi ra).

### KỊCH THÚ VII

#### TỰC-CA-LỆ, NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, MA-RI-NA

N. --- Tôi được thưa-nhan tôn-ông, tôi mắng lắm ! Vì tôi đang tính kiếm lời ca tụng mấy câu cầm-tú của tôn-ông vừa gửi cho tôi.

T. (*Cười*) --- Hô ! Hò !

N. --- Thơ ông thật là tuyệt cú. Thái-Bach, Đông-Pha ngày xưa, tưởng cũng còn kém ông xa.

T. --- Chừng đó là bà nói dỡn.

N. --- Tôi nói thật, chứ lại nói dỡn.

T. --- Vậy ra mấy câu ấy, bà cho là được đấy à ?

N. --- Tuyệt bút ! Ông ạ.

T. --- Vậy ư ? Tôi mới vỡ lòng làm thơ lần này là một.

N. --- Ai dám bảo như thế.

T. --- Mà tôi nhứt định không mượn ai già cho tôi cả.

N. --- Ngâm cũng đủ biết, ông chẳng phải nói. Những đồ đi làm thơ hộ kiếm ăn, có bao giờ nghĩ được ra những câu thần như thế, mà ngờ rằng ông mượn họ tá gà.

T. --- Bà ạ, tôi cầm bút thử đề liều xem có nghe được chút nào không. Ngờ đâu lòng quá yêu bà, cho nên dẫu ngu cũng phải nẩy tài.

N. --- Ông thật có tài quảng-bá. Làm gì cũng nói. Không có việc gì gọi được là việc ông không làm xong.

M. --- Mà văn xuôi của ông mới lại nên khen. Nói rằng hay bằng thơ mà thôi, thì khi phụ tài của ông một chút.

T. --- Vả, văn xuôi của tôi, lại có bốn ông đại lĩnh-trưng trong nước, hạ bút phê-duyệt.

M. (*Nói với Tuc-công*) --- Mấy chữ phê-duyệt ấy, cao giá hơn là lời phê-duyệt của Hàn-lâm viện đó.

N. --- Về phần tôi, thì tôi không y cái bài văn xuôi đó, ông ạ. Tôi đang tính trách ông đây.

T. --- Thưa, trách làm sao ?

N. --- Trách rằng ông dở hơi quá ! Sao ngày nào ông cũng cứ gửi cho tôi như thế, thêm phiền lòng ra làm chi !

T. --- Có gì mà phải phiền lòng ?

N. -- Mà chẳng hay cái đơn ấy những bao nhiêu tiền ? Tôi giận ông quá, tôi chưa buồn nom đến chữ số bạc.

T. --- Thưa bà, không mấy, chỉ có một vạn é-cuu mà thôi.

N. --- Một vạn é-cuu ! Chết nỗi ! Tôi biết thế, thì tôi bảo nó mang về trả ông, tôi không lấy.

T. --- Tôi van bà, chẳng là mấy, bà nói làm chi nặng lời như vậy.

N. --- Thôi, để rồi tôi cho nó đem sang trả.

T. --- Không. Nay giờ không trả được nữa. Đã nhận thì thôi.

M. (*Lầm-bầm một mình*). --- Cái gì, chứ cái trả thì đừng.

N. --- Ông với tôi cho nhau thì kề cũng không sao. Nhưng tôi xét cái cớ vì đâu mà ông nay cho mai cho như thế, thì tôi giận ông lắm !

T. --- Sao mà giận ?

N. --- Ngày nào ông cũng cho tôi như thế, thì đã hình như ông tưởng có thể, tôi mới thiết ông hay sao ?

T. --- Bà lắn-thắn quá ! Tôi đâu có nghĩ  
như thế bao giờ. ....

N. --- Nhưng này tôi bảo cho ông biết.  
Ông nghĩ thế là ông lắn, ông cho tôi nhiều  
thì ông thêm tốn mà thôi, chứ tôi không có  
vị của mà yêu thêm ông lên chút nào đâu.

T. --- Con người chân-thật làm sao !  
Thẳng tinh làm sao !

N. -- Tôi mà thiết, là chi thiết cái lòng  
ông ăn ở tử-tế, ông đi, ông lại, ông nǎng  
nhìn đến nhà tôi mà thôi. ....

T. --- Hảo-tâm !

N. -- Tôi được nom thấy mặt ông, là  
sướng mà thôi.

T. --- Nghe tiếng vàng như rót vào tai !  
Thôi, thôi, kính Kiều nương nghỉ lại.

N. --- Thế nào, ông chưa vào, ông đã đi  
ngay thế ?

T. --- Muôn tàu hoàng-hậu, phải. Nhân  
tôi đi qua đây ghé vào tàu ván-an một lát  
mà thôi. Tôi còn phải đi họp đại hội-đồng,  
để ngăn-cấm không cho một đứa chẳng ra  
gì vào cổ-phần đây. Xong việc, tôi xin lén  
về ứng-hậu. *(Hòn tay rồi ra).*

N. --- Ông về mau. Tôi nhớ lắm !

M. (*Cúi rạp xuống mà chào*). --- Lạy ông ạ.

T. --- À, Ma-ri-na, nghe đã lâu nay ta chừa  
cho con chút gì, có phải ? *(Thò tay vào túi*

*bốc ra một nắm bạc mà cho).* Đây, tao cho không đếm.

M. --- Thưa ôug, con cũng xin bái-lĩnh của ông ban cho, mà con không đếm. Ông con nhà ta cùng là những kẻ thật-thà.

(*Tục-công đi hẳn*).

### KỊCH THỨ VIII

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, MA-RI-NA

N. --- Y bằng lòng bà con ta mà đi đấy nhỉ?

M. --- Mà bà con ta cũng bằng lòng y. Con người trung-hậu làm sao ! Có tiền hào phóng lại hay tin người. Người ấy thật là một người của phúc-thần sai xuống cho chị em má-phấn.

N. --- Con coi đó mà coi, thì biết bà cũng đã khéo kiém, con người bảo sao nghe vậy. ngoan-ngoãn quá !

M. --- Thưa vàng. Khốn nhưng bà lại còn để cho những kẻ lại đây mà báo-thù lại cho ông Tục-ca-lệ.

### KỊCH THỨ IX

VŨ-SĨ, NAM-TƯỚC PHU-NHÂN,  
PHÒNG-TINH, MA-RI-NA

V. (*Nói với Nam-tước phu-nhân*). --- Tôi đến tạ ơn bà. Không có bà thì tôi hóa một người cờ bạc thất tín, người ta khinh-rẽ vô cùng !

N. --- Nếu vậy, tôi cũng mang cho Vũ-sĩ.

V. --- Bà ơi, êm-ái biết là bao ! nhở được tay người yêu của mình mà cứu-vớt được danh-giá của mình. Phúc ấy dễ hờ ai đã được !

M. (*Lầm-bầm một mình*). --- Miệng Sở-khanh khéo thơn-thót quá ! Ai mà nỡ chẳng chia nhà.

V. --- Ở, *Ma-ri-na*, ta chào con. Bà cho phép ta cám ơn con bé một lời. Thằng *Phòng-tinh* nó về, nó có nói rằng con cũng thường nổi túng lẩn của ông lầm lẫm.

M. --- Chẳng dám, ông dạy lẩn Nỗi túng bẩn của ông nó tồn-hại cho bà tôi là thế, lẽ nào tôi lại chẳng lo đến được.

N. --- Im đi nào, con kia. Mày hay nói hồn, tao không ưa.

V. --- Xin bà cứ để nó nói. Tôi ưa những kẻ hật-thà nói thảng.

M. --- Tôi đây, thì thật ghét những kẻ diệu-ngoan.

V. --- Con bé này, giận cũng xinh, thở lời nào như phun châu nhả ngọc. Nay, *Ma-ri-na*, ta thật có lòng hâm-mộ. Ta muốn gọi chút tỏ lòng yêu-mến cùng con (*Vờ thở tay móc túi mà chẳng có gì, lại dặn thảng ở*). *Phòng-tinh* con hỡi, lần sau tao có được, mày nhắc tao cho con bé cái gì, nhé.

PH. (*Nói với Ma-ri-na*). --- Chủ ta đã hẹn, thi chắc như tiền trước mặt chẳng sai.

M. (Nói với Phòng-ttnh). --- Ta đây không cần gì đến tiền của thầy trò nhà chú. Quí hò chủ ngươi đừng đến đây mà lấy tiền của chủ ta nữa là hay.

N. --- Con kia, ăn có nhai, nói phải có nghĩ.

M. --- Thật là cướp sống của người !

N. --- Con này, bây giờ sinh hồn quá.

V. (Can phu-nhân). --- Nó nói dỗn, xin bà đừng chấp-trách.

M. --- Thưa bà, con không thể nhịn được nữa. Con nào nom thấy người ta lừa bà như thế; nom thấy bà lừa Tục công như thế, mà lại nhịn được mãi cho đành.

N. --- Con kia ! ...

M. --- Tôi không cần gì đâu. Nom thấy như thế ngứa mắt lắm. Ai đâu lại một tay hung, một tay vứt đi như thế. Như thế có phải bao nhiêu cái nhuốc ở mình, mà bao nhiêu cái lợi thì để người ăn, hay không ?

N. --- Thế thì mày hồn quá. Tao không thể nhịn được mày nữa.

M. --- Đây tôi cũng không nhịn được bà nữa. -

N. --- Tao đuổi mày đi.

M. --- Thưa bà, lừa là bà phải đuổi. Tôi xin đi đây. Tôi không muốn để cho người ta nói rằng tôi không được ích gì, mà đi đồng mưu với bà để làm hại một nhà phú-hộ.

N. --- Mày đi ra ngay tức-thì Chỉ được vào đây tính-toán với tao xong rồi thì cút mà thôi.

M. --- Thưa bà, để tôi tính-toán với ông *Tuc-ca-lê*. Nếu ông là người khôn, thi rồi ông bà lại tính-toán với nhau luôn thê.

(Nói rồi đi ra).

### KỊCH THỦ X

VŨ-SĨ, NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, PHÒNG TINH

V. (*Nói với phu-nhân*). --- Con bé hồn quá.  
Bà đuổi nó ra là thật phải.

PH. --- Thưa bà, phải lắm. Đứa-ở đâu lại có đứa-ở như thế, khác nào làm mẹ chủ nhà.

N. (*Nói với Phòng-tinh*). --- Nó cứ luôn miệng giảng đạo-đức bên tai, tao không tài nào mà chịu được nữa.

PH. --- Phải. Con vẫn thấy nó làm như nó dạy bà hoài. Để nữa, có khi nó làm bà cũng đến sinh hư.

N. --- Tao muốn đuổi nó đi đã lâu. Hiềm vì một nỗi tao đã dùng ai quen thì không muốn đổi. Tao không ưa mặt lạ

V. --- Đành vậy, nhưng tôi lại e trong cơn tức giận nó đi nói những điều kia nọ với *Tuc lang*, những điều ấy có lẽ chẳng hay cho tôi với bà.

PH. (*Nói với chủ*). -- Chắc thế nào nó cũng đến nhà Tục công nó hót. Những quân đùa ở gái, khác nào những gái sùng đạo, hay làm việc thiện báo-thù người ta.

N. (*Nói với Vũ-sĩ*). --- Việc gì mà lo. Tôi không sợ nó đâu. Tôi đây là người khôn, mà Tục công là một thằng ngốc. Tôi không ưa gì lão, lão lại mê tôi. Vậy thì khó gì mà chẳng bỏ muối vào mắt lão được.

PH. --- Vậy thì được lắm, thưa bà. Xin bà phải dùng hết phương-kế cho, mới được.

N. --- Nhưng tôi tưởng đuỗi con Ma-ri-na ra cũng chưa là đủ. Tôi lại còn có một ý-kiến khác.

V. --- Ý gì đó bà ?

N. --- Thằng hầu của Tục công là một thằng ngốc, chẳng được việc cho ta gì hết. Vậy tôi muốn kiếm đâu được một thằng cho thạo mà điền vào chân ấy. Phải có một thằng tột phẩm khôn-ngoan, tròn sinh ra để mà sai khiến những chủ tầm thường ; để mà khiến cho chủ lúc nào cũng ở trong cảnh-ngoại hay cho ta mà lợi cho ta mới được.

PH. --- Đứa ở tột phẩm khôn-ngoan ! Thưa bà, con hiểu ý bà rồi. Việc ấy con xin nhận.

V. --- Ủ, mà thằng bé này ở gần Tục công tưởng cũng hữu-dụng cho đôi ta đấy nhỉ ?

N. --- Để tôi xin cất-đặt cho nó.

V. --- Vâng, bà cứ cố xếp cho nó chỗ ấy  
tất rồi nó được việc cho chúng ta.

Ph. --- Khen thay là phụ-nữ trí cao! Tưởng  
không kể nào hơn kể ấy.

Hồi hổi Tục-ca-lệ! Phen này, ta quyết đê  
cho mi nếm trải mùi đời.

N. (*Nói với Vũ-sĩ*). --- À này vũ-sĩ, Tục công  
mời cho tôi một cái đơn lĩnh bạc, một vạn  
*ê-ciru*. Nay tôi muốn đổi đơn ấy ra tiền.  
Chẳng biết cậy ai việc ấy. Âu là tôi xin quấy-  
quả ông. Đơn thi tôi giao ông cầm lấy, ông  
đi đổi rồi ông chuộc lấy cái nhẫn về, còn  
lại bao nhiêu thì ông đưa trả.

Ph. --- Bà nói phải, tiền đã có, nhẫn lại  
chuộc về. Việc ấy, bà khá tin cậy ở ông tôi,  
không e gì hết.

V. --- Vâng, bà cứ đưa, tôi xin đi đổi ngay  
được.

N. --- Ông chờ một lát, để tôi đưa đơn.

(Đi vào trong buồng)

### KỊCH THỦ XI VŨ-SĨ, PHÒNG-TINH

Ph. --- Một vạn *ê-ciru*! Rõ của trời cho,  
mà đàn-bà đâu được con người qui-báu!  
Nhà ông có phúc lạ dường, hay gặp những  
điều may-mắn! Kỳ thay là một gái giang-  
hồ, sao cả bụng tin người có mệt.

V. — Có thể.

Ph. --- Ông tính gái già bá-tước, thật là đã  
chẳng thiệt-thòi. Bá-tước khêung xu, chẳng  
nên tiếc rẻ.

V. --- Có thể.

Ph. --- Nam-tước phu-nhân yên-trí rằng  
ông còn thua chịch một nghìn ê-ciru nữa,  
và nhẫn kim-cương thì đã đem cầm trả nợ  
rồi. Vậy nay ông có tính đem trả lại phu-  
nhân hạt kim-cương và chỗ tiền thừa, hay  
không ?

V. --- Không trả thế nào được !

Ph. --- Thế nào ! ông tính trả đủ, không  
tìm thêm món nào nữa ư ?

V. --- Phải trả đủ chứ.

Ph. --- Chủ tôi lầm lúc sòng-phẳng lạ ! Tôi  
không ngờ ông lại ngay-thẳng được như thế !

V. --- Tao có dại gì, lại vị một món tiền nhỏ  
mà để cho phu-nhàn phải nghi-ngờ bụng tao.

Ph. --- Vâng, con hiểu. Ông tha lỗi cho  
con không biết tính xa. Con cứ e ông làm  
không được đến nơi đến chốn.

V. --- Thế là mày ngu lầm. Bao giờ tao  
đã xử tàn-nhẫn, đến phu-nhân phải-giận,  
ấy là ngày Tục công đã khánh-gia bại-sản  
rồi. Tao mà chiều nịnh con này, là chỉ cốt  
róc xương thằng phú-hộ.

Ph. --- Được lầm. Những cách ăn & dễ-  
dàng thay ! Thật là thầy ta đó !

## KỊCH THỦ XII

VŨ-SĨ, NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, PHÒNG-TINH

VŨ-SĨ (*Nói thầm với Ph.*). --- Im. Phu-nhân  
ra kia rồi.

N. --- Đây, xin vũ-sĩ đem đi đổi ngay cho,  
và chong-chóng đem về cho tôi cái nhẫn  
ngọc.

V. --- Vâng, lát nữa thì tôi cho thẳng *Phòng-tinh* mang nhẫn lại hầu bà. Nhưng trước  
khi ra đi, xin bà cho phép tôi tạ ơn....

N. --- Không. Tôi cấm ông không được nói  
đến sự ấy nữa.

V. --- Lòng tôi cảm động chúa-chan, mà  
không được nói ra, thi uất-ức biết là chừng  
nào !

N (*Đi trở vào*). --- Thôi. Vũ-sĩ đi, chong-  
chóng lại về đây với thiếp, nghe.

V. --- Nàng há chẳng biết tôi từ-giã nàng  
lúc nào, tất phải có cái hi-vọng lại thấy mặt  
nhau ngay, thì đi mời đành bụng.

(*Tiễn phu-nhân vào đến cửa phòng trong,  
rồi đi ra*).

## KỊCH THỦ XIII

PHÒNG-TINH, MỘT MÌNH

Ph. --- Khen thay cuộc thế cũng nực cười !  
Thầy tờ nhà ta xâu-xé một mụ điếm-dàng ;  
mụ điếm-dàng lại bòp cò mồ họng một gã

nhà buôn ; gã nhà buôn ấy lai cướp-bóc của  
nhà buôn khác. Thành ra một cuộc gian-  
dối quanh nhau rất nực cười !

## HỒI THỨ NHÌ

## KỊCH THỨ I

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, PHÒNG-TINH

Ph. (*Bưa ngọc trả phu-nhân*). --- Thưa bà,  
con đi thật chóng. Đây, xin nộp nhẫn bà.  
Số là kẻ cầm nhẫn cho con, vừa thoát nom  
thấy cái đơn chấp-chiếu, vội vàng đem nhẫn  
trả ngay, giấy thì cầm lấy để đổi cho ông  
con. Ông con mang tiền sẽ về bây giờ.

N. --- Được, con đưa đây, rồi bà bảo điều  
này. Con *Ma-ri-na* nó vô phép, bà đã đuổi  
nó ra rồi. Lúc trước bà vẫn tưởng nó dọa  
già thế thôi. Không ngờ nó đã quyết rồi. Nay  
bà muốn nhờ con tìm cho bà một đứa khác.

Ph. --- Thưa bà, con đã có sẵn một người.  
Tuổi còn trẻ, hiền-lành dễ bảo, thật là hợp  
được tính bà. Người này thi đấu nom thấy  
trong nhà bà gà mộc đuôi tôm, cũng chẳng  
dám nói gì cả.

N. --- Ta ưa riêng những nết người như  
thế. Nhưng chẳng hay con bé ấy, mi có quen  
biết lầm hay chẳng ?

Ph. --- Thưa bà, con với nó thân nhau  
lầm. Chúng con hơi có họ.

N. --- Vậy là bà có thể tin-cần được.

Ph. --- Thưa bà, bà tin con làm sao, thì bà tin được nó làm vậy. Nó đi làm được đồng công đồng bồng nào, nó cũng giao cả cho con, để con chi-dùng hộ cho nó.

N. --- Thế thì hắn bây giờ nó đương có việc làm?

Ph. --- Thưa bà, trước nó có chỗ làm. Nó vừa bỏ được vài ba hôm nay.

N. --- Vì cớ gì?

Ph. --- Thưa bà, nó bỏ bởi vì chủ nó là một nhà yên-cư lạc-nghiệp, chỉ tiếp những khách lạt-lẽo vô duyên, vợ chồng lại yêu nhau quá đỗi, làm cho con ở buồn quá không chịu được, nên phải xin ra.

N. --- Giờ nó ở đâu?

Ph. --- Giờ nó ở một nhà mụ già quen con đàng kia. Mụ ấy có lòng phúc-đức, làm một nghề hay, nuôi những đứa ở gái không có chỗ làm, để thăm-dò những việc riêng nhà chủ cũ.

N. --- Ta muốn nó đến đây ở ngay hôm nay. Không có đứa ở, ta không chịu được.

Ph. --- Thưa bà, để con về cho nó lại ngay, hoặc con thân đưa nó lại. Chắc rồi bà phải bằng lòng. Con chưa thưa để bà biết hết những nét hay của nó. Con này hát hay mà đàn gì đánh cũng được.

N. — Nếu vậy, thì nó là một đứa ở quí lâm !  
 Ph. — Thưa vâng. Con xin đoán như vậy.  
 Bởi nó có tài như thế, mà con vẫn định cho  
 nó vào Nhạc-viện. Nhưng trước khi thụ-  
 nghiệp, con hãy muốn để nó trải thói đời  
 đôi chút, về sau đi hát, bộ mới nên hay.  
 Lạy bà, con về. (Đi ra về).

N. --- Ta đợi, nghe.

### KỊCH THÚ II

#### NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, MỘT MÌNH

Nếu ta nuôi được người như thế, chẳng  
 vui cho ta lắm ru ! Lúc nào ta buồn thì nó  
 hát cho ta nghe, chẳng hơn là con kia nó cứ  
 giảng đạo-đức cho ta hoài.

### KỊCH THÚ III

#### NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, TỤC-CA-LỆ

N. (*Ngó thấy Tục công đi vào, nói một mình*). --- Kia, kia, Tục lang đã lại. Sao mà  
 biến sắc thế kia ? Thôi thôi, đích phải con  
 Ma-ri-na đã đi hót gì với lão.

T. (*Thở không ra hơi*). --- Này bà ! Này đồ  
 bạc-bội ! Ta không biết nói câu gì trước đây

N. (*Nói lầm-bầm một mình*). --- Chính phải  
 tại con ranh rồi !

T. --- Đồ vô nhân bạc nghĩa ! Ta biết cả  
 rồi. Ta biết tin mi rồi. Ta vừa được biết

những cách ăn ở không ra gì, những thói dâm-ô của mi.

N. (Nói to). --- Câu giáo đầu hay phạm ! Ông ơi ! sao mà lời ăn tiếng nói ông nhẹ-nhang làm vậy ?

T. --- Mi để yên ta nói thật cả cho mà nghe. Số là bao nhiêu những cách điêu-ngoan của mi, con Ma-ri-na đã trình ta biết hết. Cái chàng vũ-sĩ đỗm-đang kia, lúc nào ta đến đây ta cũng gặp, giờ ta mới biết không phải anh em chú bác họ hàng gi. Chẳng qua là thằng nhàn-ngãi, mi đã quyết lấy, chỉ còn chờ khi nào ta đã khánh-kiệt về mi nữa mà thôi.

N. --- Ta quyết lấy vũ-sĩ ?

T. --- Chính con Ma-ri-na nói với ta như thế. Gã ấy dong chơi, cờ bạc, nhứt giai là của mi cho. Bao nhiêu những tiền của ta đem lại đây cho mi, mi đem cho nó tiêu dùng hết cả.

N. --- Con Ma-ri-na là một gái cũng xinh. Vậy thế nó còn nói cho ông nghe điều gì nữa không ?

T. --- Thôi, thôi, mi đừng vội cãi. Tôi mi tang-chứng đã rành rành. Nay, ta hãy hỏi. Cái nhẫn kim-cương to tướng, ta cho mi mời mấy bữa nay, giờ vào đâu rồi ? Đem ta xem, mau !

N. --- Tưởng ông nói thế nào, chứ ông nói thế, thì tôi không đưa. Ông làm gi tôi tốt ?

T. --- Ta không nói thế thì mi muốn ta nói  
thế nào kia ? Trời ơi, mi chờ vội tưởn g ta  
chửi vào mặt mi như thế là xong đâu. Ta  
nào có phải thằng ngốc mà chịu mặc lừa mi  
như thế. Ta là người lương-thiện, thật lòng  
mà thương yêu mi, những muôn tram năm  
gia-thất, giờ vỡ ra cái sự thế này, ta không  
sợ tan-hoang một chút nào cả. Đây không  
phải là thầy tu đi ghẹo gái đâu, mà e mi  
cả miệng.

N. --- Nào ai bảo ông là thầy tu. Ta chỉ  
bảo ông là một gã điên rồ, bỗng bị ma trêu  
quỷ bắt mà thôi. Vả, ông muốn làm chi thì  
tùy ý, ai dám cấm, ai dám ngăn ?

T. --- Đầu, cái đơn chấp-chiếu ta vừa đưa  
sang cho mi đâu rồi, đem trả lại ta đây ?

N. --- Trả ông là làm sao ? Thế ngộ tôi  
cũng đem cho Vũ-sĩ mất rồi, thi làm thế nào ?

T. --- Nếu như thế thật ! . . .

N. --- Ông tự-dưng hóa đại đó à ! Ông ơi !  
thảm-hại cho ông quá !

T. --- À ! gái này điêu-ngoan quá đỗi ! Chẳng  
lấy ta mà thú tội, xin chừa, nó lại còn già  
họng, mắng ta điên-dại đây à.

N. --- Mắng hắn chứ ? Ông là người càn rỡ  
lầm chứ !

T. --- Thế nào là ta càn-rỡ, mi thử nói ta  
nghe ?

N. --- Để chờ lúc nào ông nghe được, tôi sẽ nói.

T. --- Mi còn nói cái gì?

N. --- Ta không nói gì hết. Ông điên!

T. (*Thở hồng-hộc, mà cố gượng ngồi yên*). --- Thôi, đây ta ngồi từ tại, mi khá nói đi. Nói thế nào cho lọt tai ta được nào!

N. --- Nếu vậy, thì tôi xin nói. Thế chẳng qua là ông quá tin người. Con Ma-ri-na nó điêu-toa thế ấy, chứ ngộ nó điêu-toa thế nữa, ông cũng nghe à? ...

T. --- Lại còn bảo ai điêu-toa. Thế thi mi chối, không phải? ...

N. --- Ông cứ để im tôi nói, đừng cãi mà lấp miệng tôi. Ông phải nhớ rằng ông đã hẹn tôi ông ngồi yên mà nghe tôi nói.

T. --- Thôi, cứ nói đi, ta đã chịu nín thin-thít mà nghe đây rồi.

N. --- Ông có biết tại làm sao tôi đuổi con Ma-ri-na đi không?

T. --- Tôi biết. Bởi vì nó giữ quyền-lợi cho tôi quá.

N. --- Thế thì ông lầm to mất rồi! Tôi đuổi nó đi, bởi vì nó luôn miệng nhiếc tôi rằng mê ông là dại. Thường thường nó bảo tôi rằng: « Ai đâu thân danh một vị Nam-tước phu-nhân, là vợ già của một ông quan đại-tá, mà đi đoái đến một ông Tuc-ca-lè là một người lê-thú, không có tài-cán gì hết,

tướng-mạo rất tầm-thường, hình-thù đáng khinh-bỉ... »

T. --- Thôi, nết-hạnh xin kể qua thế mà thôi. Con *Ma-ri-na* này là một con xắc-láo quá.

N. --- Nó lại nói rằng: « Bà dù muốn tái-giá, bây giờ kể có hàng hai mươi người qui-phái chinh-tông. Kìa như ông hầu-tước ngày nọ, cả nhà đến van lạy xin rước bà về, sao bà nỡ bỏ mà đi ở vậy với một anh chàng *Tuc-ca-lệ*? »

T. --- Không có lẽ.

N. --- Tôi nói thế cho ông biết mà thôi, chứ tôi nào có kể. Người hầu-tước đó, diện-mạo dẫu khôi-ngô, hình-dung tuy tráng-khiện, nhưng mà tính-hạnh rất hư, tôi không sao ưa được. Thỉnh-thoảng người ấy lại dây chơi với vũ-sĩ là em tôi. Tôi có ý nhìn xem thì thấy y thông-lung với con bé ở. Bởi thế mà tôi đuổi nó đi. Cho nên nó hiềm tôi mà đi nói vu với ông những điều ấy. Không ngờ ông lại quá thật-thà đến thế! Ông mà khôn-ngoan như người ta, thì vừa thoát nghe nó nói, ông cũng biết suy rằng: Nếu tôi là gái có tội, thì tôi dại gì mà lại đuổi nó đi, để nó đem việc riêng của tôi đi mách ông hay.

T. --- Đành vậy, nhưng mà..

N. --- Nhưng mà ông dại là hết. Nó sang nò  
mới nói lếu nói láo với ông những gì chẳng  
biết. Nhận nó nhở ra hòm nọ ông có đem  
cho tôi một cái nhẫn kim-cương. Tôi đã  
từ mà ông nhứt định bắt tôi cầm lấy.

T. --- Ủ phải, nó nói với tôi rằng nhẫn ấy  
đã đã đem cho vū-sī mới sáng ngày. Mà vū-  
sī thì là anh em bà, gọi là anh em nỗi ruột.

N. --- Thế ngộ tôi giờ cái nhẫn cho ông  
xem ngay bây giờ, thì ông bảo sao?

T. --- Nếu được như vậy, thi tôi nói  
rằng.... Nhưng mà không có lẽ.

N. --- Đây, thế ông nhận xem có phải  
chông? Thế cho ông biết từ rầy mà chưa  
cả nghe dứa ở, nhé.

T. --- Nếu vậy, thi con Ma-ri-na này điệu-  
áć quá! Giờ tôi mới biết là nó tri-trá, mà  
tôi thì vội-vàng. Thế là một tội nặng, xin bà  
đại-xá đi cho.

N. --- Không, không, cái nóng càn của ông,  
không thể nào mà tha được. Thôi, mời ông  
đi đi cho. Ông không xứng-đáng được tôi  
xá tội cho ông một chút nào.

T. --- Tôi xin chịu điều ấy.

N. --- Tôi với ông đầu gối tay ấp bấy lâu,  
yêu thương nhau như thế, ông nỡ lòng nào  
lại đi nghe lời một con đổ, mà nói tôi tàn-  
tệ đường ấy cho đành!

T. — Thôi, tôi biết tội đã nhiều. Tôi khổ quá ! Bà ạ.

N. — Thế ông đã chịu rằng ông là người ngu lầm chưa ?

T. — Tôi xin chịu.

N. — Ông thật-thà quá.

T. — Vâng. Mồ cha con Ma-ri-na ! Con Ma-ri-na ôn vật ! Bà ơi, bà không biết nó đặt đề ra những chuyện gì mà kể xấu bà với tôi, bà ạ. Nó nói rằng bà với vú-sĩ hai người coi tôi như con bò sữa, định vắt kỷ cho hết. Một mai này khi đã bòn hết của tôi rồi, thì tống tôi ra, mà đóng cửa lại với nhau.

N. — Con bé thế thì có láo không !

T. — Thật nó nói với tôi như thế. Tôi không đặt thêm một ly nào cả.

N. — Vậy mà ông khờ đến nỗi tin nó.

T. — Vâng, tôi thật-thà, nghe ngay nó như là thằng ngốc vậy, không biết bấy giờ tri-khon tôi để cả vào đâu.

N. — Thế bây giờ ông có hối-hận không ?

T. — Tôi hối-hận lắm chứ (*Qui xuông*). Thôi thì trăm nghìn tôi van lạy bà, dung-thứ cho tôi.

N. — Thôi, thế thì tha cho lần này. Đứng dậy. Ta cũng biết cho ông là quá yêu nên mới cản ghen. Chỉ vì thế mà ta tha cho đó.

T. (*Đứng dậy*). — Lòng đâu đại-độ khoan-dung. Thật tôi đây là đồ cục-súc.

N. --- Thôi thế bây giờ đã hết giận nhau rồi, tôi hỏi thật ông câu này nhé: Có lẽ nào ông lại tin được rằng một bên ông với một bên vũ-sĩ, mà tôi còn có thể ~~lưỡng-lự~~  
phân-vân cho được.

T. -- Thưa bà, tin thì tôi không tin, mà tôi sợ thế.

N. --- Làm thế nào cho ông khỏi sợ được bây giờ?

T. -- Bà muốn cho tôi yên dạ, không gi  
bằng bảo vũ-sĩ đi nơi khác cho xa. Tôi biết  
một phương, bà ạ.

N. --- Phương nào?

T. --- Để tôi giao cho vũ-sĩ coi việc cho tôi  
một tỉnh.

N. --- Vũ-sĩ làm đại-lý cho ông!

T. --- Đó là cái phương-kế riêng của ta  
hằng dùng mà tổng-khứ những kẻ ta không  
muốn gặp. Biết bao nhiêu là chú bác, anh  
em, biết bao nhiêu là kẻ quen ta có vợ đẹp,  
ta đã sai đi làm đại-lý! Có kẻ ta sai sang tận  
nước Ca-na-da.

N. --- Ông quên mất em tôi là người quí-  
phái, không có thể đi làm công cho ông  
được. Thôi thì xin ông chờ vì cậu nó mà lo  
phiền làm chi cho uổng. Tôi xin bảo-lĩnh  
với ông người ấy là người trung-tín nhứt  
tâm, ông không phải lo-ngại điều gì hết.

T. --- Trời ơi, ta những yêu những sướng  
mà chết ngạt mất! Minh có một cách nói  
thật-thà, ai nghe mà chẳng phải tin.

N. --- Thôi, thế bây giờ bao nhiêu việc cũ  
bỏ đi. Tôi chỉ xin ông một điều này.

T. --- Bà hạ lệnh phán truyền, khác tôi  
phải phụng-mệnh, lừa là còn phải xin nài.

N. --- Tôi nói là nói cho gã *Pha-la-măng*  
nó hầu ông trong bấy lâu nay. Tôi nghiệp  
thằng bé có công với chủ, tôi thương nó  
quá, xin ông có chỗ nào khá, xếp cho nó  
một chỗ.

T. --- Bà ơi, ví dù nó có khiếu làm ăn  
được, thi tôi cũng đã tác thành cho nó từ  
lâu. Ngặt vì thằng bé ngốc-dại hiền-lành quá  
đỗi, nhà buôn không thể dùng được.

N. --- Thế thì ông xếp cho nó chỗ nào dẽ  
làm.

T. --- Vâng. Xin nội nhứt hôm nay là có.

N. --- Thế tôi lại xin ông một điều nữa:  
Tôi muốn cho thằng *Phòng-tinh* là thằng ở  
cửa vū-sī em tôi, nó được vào hầu gần ông.  
Thằng nhỏ ngoan lắm.

T. --- Xin vâng. Tôi nhận nó làm hầu cận  
ngay từ bây giờ. Bất cứ mai kia lúc nào  
khuyết chân thư-ký trong sở tôi, là tôi xin  
cất nó lên.

## KỊCH THỨ IV

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, TỤC-CA-LỆ, PHÒNG-TINH

Ph. --- Thưa bà, con bé, con trình bà khi này, nó sắp tới hầu bà.

N. (*Nói với Tục công*). --- Thưa ông, đây là gã Phòng-tinh, tôi vừa nói chuyện.

T. --- Tôi coi bộ nó hơi thật-thà.

N. --- Khen ông là người coi tướng giỏi.

T. --- Thưa bà, con mắt tôi coi mặt thể-nhân đã nhẫn, chẳng bao giờ tôi nói có sai. (*Nói với Phòng-tinh*) : Lại gần đây, con. Con đã biết chút thể-cách nào chưa ?

Ph. --- Thưa ngài, ngài gọi thể-cách là cái gì ?

T. --- Thể-cách là thể-cách làm thư-ký. Tao hỏi mày có biết đủ điều mà trông-nom công-việc cho tao được, có biết những thóp gian của kẻ dưới, mà giữ cho tao không ?

Ph. --- Thưa ngài, con chưa biết, nhưng con nghe chừng thì con học cũng chóng quen.

T. --- Nhưng mi cũng hơi biết tính-toán, biết làm sổ sách một chút chứ ?

Ph. --- Thưa ngài, chẳng những con biết làm sổ cách đơn, mà con lại còn biết làm cả sổ cách kép. Con viết được hai lối chữ, không ai đám bảo một người.

T. --- Nghĩa là mày viết được chữ thường, mày lại viết được cả chữ tròn nữa, phải không?

Ph. --- Thưa ông, cả chữ tròn lại cả chữ méo.

T. --- Chữ thế nào là chữ méo?

Ph. --- Thưa ông, chữ méo là chữ không thẳng, không thật giống ấy mà.

T (Nói với Nam-tước phu-nhân). --- Thưa bà, lối chữ nó nói đó là giống chữ lai (*Tây có lối chữ viết gọi là batarde, nghĩa là lối chữ lai*).

Ph. --- Phải, phải, con quên đứt đi mất cái tiếng ấy.

T. --- Thằng bé thật-thà quá! Tôi đã bảo bà rằng thằng bé thật-thà.

N. --- Thôi, dầu nó có thật-thà, nó vào hâu ông, rồi nó cũng hóa ra quỉ-quái.

T. --- Cái gì, chứ cái ấy thì có thể, bà à. Có thể bà à. Vả chăng trên con đường danh lợi, hà tất phải có trí tài mới nhanh được bước chân. Như trong ngô-bối, trừ ra có tôi dày với vài ba người nữa không kể, còn thi toàn những kẻ ngu-si. Trong nghè đi kiếm tiền, quí hồ có chút lè-lối, đã dự vào tất là noi học được. Số là chúng tôi đi lại với nhiều người, thấy ai có điều gì hay thì bắt-chước lấy. Cả thuật-pháp của bọn chúng tôi chỉ có thể thôi.

N. --- Mà trong các thuật-pháp của thiên-hạ, thi thuật-pháp ấy không phải là vô ích nhứt.

T. (*Nói với Phòng-tinh*). --- Thôi, con là người nhà của ông từ đây. Lương bỗng con tinh ngay từ lúc này mà đi, nghe.

Ph. --- Dạ, thưa ông, con xin coi ông là chủ từ bây giờ mà đi. Nhưng phận-sự con là đứa ở cũ nhà vū-sī, con xin ông cho phép con vâng lời chủ cũ mà làm một việc này nữa, để trọn nghĩa thầy trò. Chủ con có sai con mời ông bà một bữa tiệc, tối nay chủ con xin đem đến đặt ngay tại nhà này cho tiệc.

T. --- Được, ta vui lòng mà nhận.

Ph. --- Nếu vậy, để con ra ngay hiệu bảo làm thời rượu, với 24 chai sâm-banh thượng hạng ngon. Cơm xong lại còn có ca có nhạc nữa.

N. --- Có nhạc nữa ư, *Phòng-tinh* ?

Ph. --- Thưa có. Bởi vậy vū-sī lại bảo con mua lấy trăm chai rượu nho xứ Xu-ren nữa, để cho phuờng nhạc uống.

N. --- Trăm chai !

Ph. --- Thưa bà, trăm chai chẳng phải là nhiều đâu mà. Phuờng nhạc có những tám người, lại thêm bốn người Y-ta-li, ba tên đao, và hai tên kép hát nữa.

T. --- Nó nói phải đấy, bà ạ. Tràm chai không nhiều đâu. Bữa tiệc thế, hẳn tươm lắm.

Ph. (*Nói với Tục-công*). --- Thưa ngài, bao giờ vū-sī tôi đã đặt tiệc thết khách, thì dẫu bao nhiêu cũng không quản tốn.

T. --- Ta biết như thế.

Ph. --- Vū-sī tôi nhiều của lầm, tưởng chừng như vū-sī tôi đã vớ được cả tủ bạc của nhà lĩnh-trưng công-thuế nào.

N. (*Nói với Tục công*). --- Nó nói thế, nghĩa là vū-sī hay làm to-tát.

T. (*Nói với phu-nhân*). --- Thằng bé thật-thà quá! (*Nói với Phòng-tinh*) : Được, thế nào tôi nay thì biết. (*Lại nói với phu-nhân*) : Sẵn cuộc vui để tôi lại dắt cả Nhồm-nhoàm tiên-sinh, là thi-sī danh-gia đến dự tiệc nữa cho nó thêm vui. Tính tôi như vậy. Ăn uống phải có văn thơ chữ nghĩa bên mình, nó mới ngon miệng.

N. --- Nếu vậy, thì vui lòng tôi lắm. Tiên-sinh ý chừng có tài nói chuyện.

T. --- Không. Tính thi-sī trong một cuộc rượu chỉ nói đến bốn câu là cùng. Nhưng tiên-sinh ít nói, lại được nết ăn khỏe, nghĩ nhiều. Thật là một người bạn vui-vẻ lắm... Thôi bà, để tôi đến hiệu Đô-tiên, tôi sắm cho bà một kiện đồ sứ nước Xắc-xơ tuyệt đẹp.

N. --- Thôi, tôi van ông, tôi đã mấy lần  
xin ông đừng xa-xỉ thế.

T. --- Có làm gì mà bà phải nặng lời như  
vậy. Làm gì cái vặt ấy mà. Thôi, bà ở nhà,  
tôi đi một lát. (*Đi ra*).

N. --- Ông về ngay, đừng để tôi trông  
ngóng, nhé.

### KỊCH THỦ V

#### NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, PHÒNG-TINH

N. --- Thế là mày được bước chân lên  
đường phú-quí rồi đó.

Ph. --- Thưa vâng, mà con tưởng cũng  
không hại cho việc gây-dùng cơ-nghiệp của  
bà nůa.

N. --- Từ giờ trở đi, con khá đem mà  
dùng cho tận thiện tận lợi cái tài xuất-  
chúng của con, nhé.

Ph. --- Vâng, con xin hết sức để tỏ ra cho  
bà biết rằng tài ấy phi-thường.

N. --- Thế còn con bé kia, bao giờ nó  
mơi đến?

Ph. --- Thưa bà, con chờ nó đây. Con đã  
hẹn nó cùng đến đây với con bây giờ.

N. --- Bao giờ nó đến, mi gọi ta, nghe.  
(Nói rồi vào phòng trong).

## KỊCH THỦ VI

PHÒNG-TINH, MỘT MÌNH

Ph. --- Hú bao nhiêu can-đảm của ta đâu !  
 Hú can-đảm ! đâu ra mà đem ta lên chốn  
 giàu-sang. Cuộc giàu-sang nó gọi ta kia. Nay  
 ta đi qua con sông của gái điếm-đàng mà  
 vào được cửa nhà giàu buôn bạc. Vậy thì  
 may nào bằng ! Phúc nào bằng ! Vui-thú nào  
 bằng ! Ta nghe mình ta bây giờ hình như  
 mới được phép thần-thông, tay cầm thần-  
 xích, trỏ đầu gãy vào đâu, đó nêng vàng cõm...  
 Thôi, nhưng kia, con nuôi ta đã đến đây kia.

## KỊCH THỦ VII

LÝ-DẬT, PHÒNG-TINH

Ph. --- Em vào đây, mau. Bà chủ đương  
 chờ.

L. --- Em bước chân vào, em đã thấy vui,  
 chắc là điềm tốt.

Ph. --- Tao đã dặn mày biết trước, ở đây  
 có những điều gì, nhứt là từ nay mà đi phải  
 có những điều gì. Mày cứ đó làm khuôn mà  
 ăn ở. Mày phải nhớ rằng thấy chi cũng đừng  
 ngứa miệng, một niềm chiều thói chủ nhà...

L. --- Điều ấy lừa là anh phải bảo.

Ph. --- Phu-nhân đam-mê vũ-sĩ, sự ấy phải  
 nói hun vào. Đó là then khóa.

L. --- Anh nói dài quá, làm cho em những  
 nghe mà học.

KỊCH THÚ VIII  
LÝ-DẬT, PHÒNG-TỊNH, VŨ-SĨ

PH. (*Nom thấy vũ-sĩ đi vào*) --- Kia vũ-sĩ  
đến kia.

L. --- Giờ em mới thấy người là một. Con  
người trắng-kiện làm sao !

PH. --- Chẳng trắng-kiện lại xiêu được  
lòng con đĩ.

V. (*Lại gần*). --- Ờ ! ta gặp mi đây vừa may  
lắm. Ta đương kiểm mi để... (*Thoáng nom  
thấy Lý-dật*) : kia kia ! con bé nào mà lịch-  
sử thế này ?

PH. --- Đó là con bé tôi đưa đến hầu Nam-  
tước phu-nhân, để thay con Ma-ri-na đó.

V. --- Ý hắn là bạn của mày ?

PH. --- Thưa vâng. Hai chúng tôi biết nhau  
đã từ lâu. Tôi bảo-lĩnh cho nó.

V. --- Người bảo-lĩnh tốt thay ! Đó là cách  
dùng một lời mà khen đủ đức-tính con  
người. Con bé xinh đẹp quá. Tao trách mày.

PH. --- Ông trách gì con ?

V. --- Tao trách mày, là việc gì của tao,  
tao cũng cho mày biết, mà việc mày thi  
mày không nói thật cùng tao.

PH. --- Thưa ông, số là con không muốn...

V. --- Thầy trò đã tin nhau phải tin nhau  
cả đôi bèn mời đáng chử. Sao mày có món  
hầu như thế mà không cho tao hay ?

PH. --- Thưa ông, con sợ...

V. --- Sợ gì?

PH. --- Con nói thế là ông đủ hiểu. Hà tất  
ông còn phải hỏi vǎn.

V. --- Thằng ranh con! (*Nói với Lý-dật*):  
Chẳng hay nó đi đào bới được ở đâu ra cái  
mặt toen-hoển này. Chà chà! con bé đẹp  
quá, dẽ thương quá!

L. (*Nói một mình*). --- Các bậc thiếu-niên  
đài-các, bao giờ cũng nhã lâm nhỉ!

V. --- Ta chưa hề thấy vật gì đẹp như là  
con bé này.

L. (*Nói một mình*). --- Họ khéo tán quá!  
Những coi bộ mặt, đủ yêu rồi. Chẳng trách  
được mà chị em hay chết mệt.

V. (*Nói với Ph.*). --- Phòng-tinh ơi, ta đánh  
đồi với mi nào. Mi nhường cho ta con bé  
này, ta thả cho mi mụ bà-tước già kia.

PH. --- Con chẳng đồi. Vốn con hay ưa  
người bằng vai phải lứa. Con đã trót hẹn  
trăm năm với con Lý-dật này rồi.

V. --- Nếu vậy, thì mi có thể khoe-khoang  
lược rằng mi là một trai sướng nhứt trong  
thiên-hạ.... (*Quay lại nói với Lý-dật*): Ủ  
con ạ, con thật đáng....

L. --- Thôi, xin vū-sī đừng tan làm chi  
với tôi nữa. Để tôi vào trình-diện với bà  
chủ tôi, cho bà chủ tôi biết mặt. Đoạn rồi  
vū-sī vào mà nói chuyện với bà.

KỊCH THÚ IX  
VŨ-SĨ, PHÒNG-TINH

V. --- Thôi. Giờ ta nói chuyện nghiêm một chút, *Phòng-tinh* ơi, tao không đem tiền đến tính nốt với phu-nhân, con ạ.

Ph. --- Nếu vậy thì dở rồi.

V. --- Số là tao đến kiểm lão kia là chỗ tao thường đến vay tiền, nhưng lão lại có việc gì phải bán xới mất rồi, âu là tao giao giấy cho ini đi đổi vậy.

Ph. --- Sao vậy ?

V. --- Nghe đâu mà **có** nói với tao rằng mà **quen** một nhà buôn bạc kia, có thể đổi ngay cho giấy này được, phải chăng ?

Ph. --- Có thể. Nhưng bây giờ biết nói với phu-nhân làm sao ? Nếu ông nói rằng giấy chưa đổi, thì tiền đâu mà chuộc được nhẫn. Thế có phải lời ngay ra nhẫn không cầm hay không ?

V. --- Mày nói chí phải. Vậy để tao bảo phu-nhân rằng đơn đã lĩnh rồi, tiền còn đền nhà tao, đến sáng mai thì tao cho mày cầm lại trả. Trong khi ấy thì mày cầm cái đơn đi đổi lấy tiền đem về nhà cho tao. Tao nói chuyện xong với phu-nhân đây thì tao về nhà chờ mày, nghe. (*Nói rồi đi vào phòng trong với phu-nhân*).

KỊCH THỦ X  
PHÒNG-TINH MỘT MÌNH

PH. --- Trời ơi, biết bao nhiêu là công-việc ! Nào là phải đi đặt cỗ. Nào là phải đem đơn đến nhà buôn bạc kia mà đổi. Đổi xong lại phải mang bạc về nhà. Rồi thì lại phải về đây mà hầu ông chủ mời. Thế cũng gọi là một kiếp long-dong đấy nhỉ. Nhưng mà ta chịu khó kiên-nhẫn mới nên. Hết cơn lao-khồ, rồi cũng phải đến tuần thong-dong. Bấy giờ thì sung-sướng cho ta biết là chừng nào ! Yên thân cho ta biết là chừng nào ! Chỉ còn có một việc cầu yên cho lương-tâm ta nữa mà thôi.

---

HỒI THỦ BA  
KỊCH THỦ I

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, PHÒNG-TINH, LÝ-DẬT

N. — Thế nào, Phòng-tinh, con đã đi thửa cỗ-bàn chưa ? Tiệc có tưốm không ?

PH. (*Nói với phu-nhân*). — Điều ấy con xin đoán với bà. Xin bà hãy hỏi con Lý-dật xem con đãi khách của con tưốm-tất thế nào. Phuong chỉ là con đãi tiệc cho chủ con, mà tiền lại có người chịu.

L. --- Thưa bà, thật thế. Anh con đã nói, bà có thể tin.

PH. --- Thưa bà, vú-sĩ chờ con ở nhà. Bà cho phép con về trình vú-sĩ biết cỗ-bàn đã xếp xong là thế, rồi con lại về đây hầu ông chủ mới.

### KỊCH THỦ II

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, LÝ-DẬT

L. --- Thưa bà, anh con thật là người khôn khéo quá !

N. --- Nghe đâu mày cũng chẳng kém gì, có phải không, Lý-dật ?

L. --- Anh con lịch-lâm hơn.

N. --- Tao tưởng mày cũng lịch-lâm bằng nó ?

L. --- Thưa bà, nếu tài mọn của con mà được việc cho bà, thì cũng phúc cho nhà con lắm.

N. --- Tao bằng lòng mày. Nhưng có câu này tao dặn. Tao không ưa nịnh.

L. --- Thưa bà, con cũng ghét nịnh.

N. --- Nhứt là những khi tao hỏi tình-thực về việc của tao, thi mi chờ nói nịnh bao giờ, phải nói cho thật.

L. — Xin vâng.

N. --- Tao nghe như mày cũng hơi chiều tao một chút thi phải.

L. --- Con chiều bà cái gì ?

N. --- Tao không thấy mày can tao đừng  
đam mê vũ-sĩ bao giờ.

L. --- Lạy bà, việc dở mới can. Việc hay thi  
chỉ mà phải can.

N. --- Ủ, mà tao thú thật, vũ-sĩ là người  
đáng yêu quá !

L. --- Thưa bà, con cũng nghĩ thế.

N. --- Vũ-sĩ thật lòng say đắm vì ta, mà  
thủy-chung quá đỗi.

L. --- Phải, thưa bà, một bậc vũ-sĩ mà thủy-  
chung, thành-thực, thật là ít có.

N. --- Ngày hôm nay, vũ-sĩ đương vì ta  
mà bỏ một vị bá-tước.

L. --- Một vị bá-tước ư, thưa bà ?

N. --- Nói đáng tội. Vị bá-tước ấy cũng  
không còn trẻ-trung gì lắm.

L. --- Thế lại càng nên phục lắm, thưa bà.  
Con đã biết tính những nhà vũ-sĩ, gái càng  
già lại càng tha-thiết, thật là tay đứt ruột  
xót mới bỏ được ra.

N. --- Vũ sĩ lại vừa mới tính tiền với tao  
sòng-phẳng, sự ấy thật là hờn-hữu.

L. --- Dạ. Thủ-đoạn ấy thật là nên phục.

N. --- Người đâu có người minh-bạch quá !

L. --- Nếu vậy, thì người vũ-sĩ ấy là người  
vũ-sĩ chỉ có một trong đời.

N. --- Im đi ! Tao nom ai vào như Ông  
Tục-ca-lệ đây kia,

## KỊCH THỦ III

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, TỤC-CA-LỆ, LÝ-DẬT

T. -- Thưa bà, tôi đến... Ôi ôi bà mới  
mướn được con hầu đãy à?

N. -- Thưa ông phải. Ông coi nó có khá  
không, ông?

T. -- Tôi coi nó xinh quá. Để tôi phải làm  
quen mới được đây.

L. -- Thưa ông dạy quá lời, con là phận  
tôi-tớ.

N. (*Bảo Lý-dật*) -- Mi biết tối nay nhà có  
khách ăn. Mi khá xuống qua dưới bếp trông  
nom một chút, để đĩa bát ghế bàn cho sạch  
sẽ, nhà cửa cho lịch-sự, nghe. (*Con Lý-dật đi*).

## KỊCH THỦ IV

NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, TỤC-CA-LỆ

T. -- Con bé này chừng như biết điều lầm  
thì phải.

N. -- Chẳng gì nó cũng được điều hay  
bên ông.

T. -- Vậy thì tôi biết ân nó lầm. Tôi vừa  
sắm cho bà một vạn *phật-lăng*, vừa cốc, vừa  
bát đĩa sứ, đẹp mà nhã lầm. Tôi thân đừng  
chọn từng cái cho bà.

N. -- Ông, cái gì cũng sành. Nghề nào cũng  
biết.

T. --- Nhờ trời tôi được thế ! Nhứt là nghè làm cửa làm nhà thi tôi lại sành lăm. Rồi bà xem cái dinh tôi sắp làm đàng kia.

N. --- Ông sắp làm dinh ?

T. --- Vâng. Tôi đã mua đất rồi. Cả thảy bốn mươi, sáu sào, chín thước đất. Rộng lăm nhỉ, bà nhỉ ?

N. --- Rộng thật.

T. --- Cái kiều dinh thì thật là nguy-nga lông-lẫy. Tôi muốn rằng không thiếu một thứ gi. Nhứt là phải phá đi làm lại đến bốn lần cho vừa ý, tôi cũng phá.

N. --- Tôi cũng chắc như thế.

T. --- Phải ! tôi nào lại có chịu làm nhà theo lối tầm thường, để cho chúng chê là người không biết gì hay sao ?

N. --- Vâng.

### KỊCH THỦ V

HẦU-TƯỚC Ở NGOÀI VÀO,  
NAM-TƯỚC PHU-NHÂN, TỤC-CA-LỆ

T. (*Hỏi phu-nhân*). --- Người nào vào đây kia ?

N. (*Nói với Tục công*). — À ! đấy là vị thiếu-niên hầu-tước mà tôi đã nói chuyện với ông. Con Ma-ri-na có ý bênh-vực người ấy, cho nên tôi đuổi. Tôi ghét người ấy lắm, không muốn gặp mặt chút nào.

H. (*Lầm bầm một mình*). --- Chắc rằng vũ-sĩ không có ở đây.

T. (*Nhận được mặt người quen, cũng lầm bầm một mình*). --- À ! tưởng ai, hóa ra *Tri-bô* hầu-tước. Rủi cho ta mà gặp mặt người này !

H. (*Vẫn nói một mình*). --- Tìm vũ-sĩ đã hai hôm nay mà chẳng thấy. (*Nom thấy mặt Tục-ca-lệ*). Ơ kia ! ta coi thấy ai kia ! Chính phải... à không... mà chính phải... Chính phải lão... chính phải lão *Tục-ca-lệ*. (*Đi vào gần*). Chết chưa ! Bà gọi lão này đến đây có việc gì ? Bà quen lão đó ư ! Bà phải vay tiền lão đó ư ! Khốn nạn ! Tôi phàn-nàn cho bà. Ai đã vào tay nó, thì có trời gõ ra cho được. Thôi, bà chết mất rồi !

N. --- Ấy hầu-tước...

H. --- Thôi chết ! Bà đã vay đến nó, thì bà chết ! Gọi là rồi nó xâu, nó xé, nó bóp cổ, nó mổ bụng, tôi bảo trước cho bà biết. Thằng này là một thằng cho vay tiền rất tàn-nhẫn ; lấy được đồng bạc của nó về mà tiêu, ấy là mất !ạng vàng đấy, bà ạ.

T. (*Lầm-bầm một mình*). --- Biết thế này, ta tháo từ nãy cho xong.

N. --- Thưa, hầu-tước nom lẩn đấy. Ông *Tục-ca-lệ* tôi đây, có tiếng là một người tử-tế, danh-giá trong xã hội ta.

H. --- Phải, thưa bà, nó tử-tế là tử-tế cướp sống của người ta, nó danh-giá là đi án trộm danh-giá của các bà. Nó có tiếng ấy thật.

T. --- Hầu-tước vui tính, hay nói dỡn. Thưa bà, đó là hầu-tước tôi nói dỡn, hắn bà cũng đã biết tính.

N. (*Nói với Tục công*). --- Phải, thưa ông tôi hiếu. Một là hầu-tước nói dỡn, hai là hầu-tước nghe người ta nói bậy.

H. --- Tôi nghe ai nói bậy! Còn ai biết nó hơn tôi nữa. Hiện bây giờ tôi còn vô số đồ cầm ở nhà nó, tôi lại còn có lạ gì.

T. --- Tôi cầm đồ của hầu-tước! Điều ấy là nói bậy. Tôi xin thề không có.

H. --- Phải, anh thề được mà. Bởi vì nhẫn ngọc của tôi bây giờ là của anh rồi, không phải là đồ cầm nữa. Phải, phải, tôi cũng biết thề, bây giờ quá hạn rồi.

N. --- Câu ấy nghĩa là làm sao, hai ông cùng cắt nghĩa cho tôi nghe nào?

T. --- Có gì mà phải cắt nghĩa. Tôi không biết nó nói cái gì.

H. (*Nói với phu-nhân*). --- Phải. Nó nói phải đây, bà ạ. Có gì mà phải cắt nghĩa. Gãy-gọn minh-bạch lắm, không phải cắt nghĩa, bà ạ. Đã được mười lăm tháng nay, tôi tùng tiền, nhàn tôi có cái nhẫn ngọc giá đàng 500 lô-y (*một vạn phật-lăng*). Có người mách tôi đến

lão Tục-ca-lệ. Tôi đến hỏi lão, thì lão bảo tôi ra nói với một thằng tên là Vor, Vor, Vor, à Vor-vét. Thằng đó là thằng coi việc riêng cho vay một vốn bốn lãi ở trong nhà lão. Thằng Vor-vét ấy cầm lấy cái nhẫn của tôi, cho tôi vay được một nghìn một trăm ba mươi hai *phật-lăng*, với sáu xu lẻ nữa. Hạn cho tôi mấy tháng thì trả. Bà lạ gì tinh tôi xưa nay vốn hay lu-bù, còn biết nhớ ngày nhớ tháng là cái gì nữa. Giờ quá mốc hạn, nhẫn của tôi thành ra nhẫn của lão mất rồi.

T. --- Hầu-tước ơi hầu-tước! Hầu-tước chờ nên lắn tôi với lão Vor-vét. Lão ấy là một dứa bạc-ác bất-nhân, tôi đã đuổi nó ra khỏi nhà tôi rồi. Hễ nó làm điều gì trái phép thì hầu-tước đã có quan-tòa. Tôi không biết ngọc nào là ngọc của hầu-tước, tôi không có nom thấy, mà tôi cũng không có mó tay đến bao giờ.

H. --- Ngọc ấy là ngọc của bà cô tôi để lại cho. Hòn ngọc đẹp lắm, sáng lắm, mà hình nó, trọng-lượng nó cũng như. . . (Nhìn vào cái nhẫn của phu-nhân đeo tay). O' kia! Chính nó đây này. Vậy ra lão đem đến đây cho bà?

N. (Nói với hầu-tước). --- Thế thi hầu-tước lại lầm nữa. Ngọc này tôi mua, mà tôi mua đất lắm, của một mụ hàng xách.

H. --- Thể thi cũng như bà mua của lão.  
Nhà lão nuôi những mấy mụ hàng xách, để  
đi bán đồ quá hạn. Nghe đâu trong họ lão  
cũng có đứa làm hàng xách.

T. --- Hầu-tước ! Hầu-tước !

N. --- Hầu-tước là một người vô-lẽ.

H. --- Thưa bà, tôi đâu có thể. Tôi nào lại  
dám thất-lẽ với ông Tuc-ca-lệ. Tuy ông dãi  
tôi khi tàn-nhẫn, mà tôi vẫn phải nịnh ông  
ấy như trời. Xưa kia, tôi với ông ấy cũng  
đã quen biết, thân nhau lắm. Ông ấy vốn là  
thằng nhỏ bầu ông cụ tổ tôi, ông ấy thường  
vẫn ẵm tôi đi chơi. Ngày nào ông ấy với tôi  
cũng chơi đùa với nhau mãi. Thế mà ông  
ấy tệ, bây giờ quên hẳn tình xưa nghĩa cũ.

T. --- Thưa hầu-tước, tôi nhớ, tôi nhớ mà.  
Nhưng sự cũ là sự cũ. Tôi chỉ biết sự bây giờ.

N. --- Thôi, tôi xin hầu-tước, ta nói với  
nhau chuyện khác. Hầu-tước đến đây tìm  
vũ-sĩ phải không ?

H. --- Phải, tôi di tìm vũ-sĩ khắp nơi, các  
rap hát, ngoài hàng rượu, ở nhà nhảy đầm,  
ở xòng bạc, chẳng thấy đâu cả. Độ này vũ-  
sĩ sinh hư quá.

N. --- Để rồi tôi mắng cho gã.

H. --- Phải, tôi nhờ chị mắng hộ anh ấy  
cho tôi một chút. Như tôi ngoan-ngoãn  
biết là bao nhiêu, lúc nào cũng chỉ ăn với  
uông. Các hàng cơm hàng rượu, đều cho

tôi chịu cả, vì họ biết nay mai tôi sắp được ăn thừa-tự một bà cô, mà họ lại biết tôi là tay được của cũng biết phá.

N. --- Phải, tôi cũng biết hầu-tước là một mối hàng tốt của các hàng cơm hàng rượu.

H. --- Và của bạn cho vay nữa, có phải không Tục công? (*Nói với phu-nhân*). Vậy mà bà cô tôi cứ muốn bắt tôi phải chừa. Bởi tôi cứ muốn khiến cho cô tôi tưởng tôi đã chừa rồi, nên tôi như thế này mà lại thăm cô. Cô tôi xưa nay gặp tôi bao giờ là thấy tôi say khuوت bấy giờ, hôm nay thấy tôi không say, hẳn cũng ngạc-nhiên.

N. --- Quả có thể, hầu-tước không say là một cảnh-ngộ phi-thường. Vậy là hôm nay hầu-tước tiết-độ thái-quá.

H. --- Số là tối hôm qua tôi uống rượu với ba người đàn-bà đẹp nhứt Ba-lê, vừa cho đến sáng mới tan tiệc. Về nhà tôi ngủ một giấc kỳ cho đến bây giờ, để đòi bụng mà đến hầu bà cô tôi, cho ra con người tiết-độ.

N. --- Hầu-tước là người cẩn-thận lắm.

H. --- Thôi, chào chị. Nhờ chị bảo hộ vũ-sĩ hồi tỉnh lại mà về với bạn một chút. Thỉnh thoảng chị cho chúng em mượn anh ấy một lát, đừng giữ riết lấy anh ấy quá, không thì tôi cứ đến quấy chị luôn, thế nào tôi cũng phải gấp. Thôi, chào Tục công nghỉ lại nhé. Tinh tôi bột-chộp, đừng giận nhé.

# ЗАКОНОДАТЕЛЬСТВО

СОВЕТА АДМИНИСТРАЦИИ

## ЗАКОН

о взыскании алиментов  
(одна страница)

## ЗАКОН

о взыскании алиментов  
(одна страница)

## ЗАКОН

о взыскании алиментов  
(одна страница)

и об отмене заслуживающих

наказания наказаний

## ЗАКОН О ТАКИХ

и других наказаниях

## ЗАКОН

о взыскании алиментов  
(одна страница)

## ЗАКОН

о взыскании алиментов  
(одна страница)

## ЗАКОН

о взыскании алиментов  
(одна страница)

о взыскании алиментов  
(одна страница)

**LA PENSÉE DE L'OCCIDENT**  
BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS

---

**SÉRIE A**

Œuvres Classiques, Antiques ou Modernes  
(Couverture crème)

**SÉRIE B**

Œuvres Populaires, Françaises ou Étrangères  
(Couverture rouge)

**SÉRIE C**

Ouvrages Didactiques et Livres de Vulgarisation  
(Couverture verte)

Il paraît par mois au moins deux fascicules de 64  
pages au minimum.

---

**ÂU-TÂY TU-TƯ ỞNG**  
DỊCH-VĂN THU-XÃ

---

**LOẠI A**

Những sách kinh-điển cổ hoặc kim  
(Bìa vàng)

**LOẠI B**

Những sách quốc-dân đọc nhiều,  
nguyên-trước tiếng Pháp hoặc tiếng ngoại-quốc  
(Bìa đỏ)

**LOẠI C**

Những sách dạy học và sách phò-thông  
(Bìa xanh)

Mỗi tháng xuất-bản ít ra hai quyển, mỗi quyển  
số ít là 64 trang.

---